

UBND TỈNH HÀ GIANG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SKHCN-CNCN
V/v lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị,
và người dân trên địa bàn toàn tỉnh về
tính hiệu quả và phạm vi áp dụng thực tế
tại địa phương của các sáng kiến.

Hà Giang, ngày tháng 5 năm 2025

Kính gửi: Trung tâm Thông tin Công báo - Văn phòng UBND Tỉnh.

Thực hiện chỉ đạo tại Văn bản số 1769/UBND-NCPC ngày 27 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc bổ sung một số nội dung tại Tờ trình số 738/TTrSKHCN ngày 19/5/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh của sáng kiến thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể, huyện, thành phố năm 2024.

Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến tỉnh Hà Giang lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị, và người dân trên địa bàn toàn tỉnh về tính hiệu quả và phạm vi áp dụng thực tế tại địa phương của 164 sáng kiến, 336 tác giả, đồng tác giả. Nhằm đảm bảo thể hiện rõ ý nghĩa, vai trò của việc công nhận sáng kiến kinh nghiệm, để những nội dung Sáng kiến khi được công nhận đã được kiểm chứng tính hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng. Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị Trung tâm Thông tin Công báo đăng thông tin lên Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Giang (*Cổng giao tiếp điện tử tỉnh Hà Giang*) ở mục lấy ý kiến nhân dân **từ ngày 01 tháng 6 đến ngày 15 tháng 6 năm 2025.**

(Có danh sách sáng kiến và các tác giả, đồng tác giả gửi kèm)

Các thông tin tham gia ý kiến sẽ được Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, làm cơ sở trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang phê duyệt công nhận sáng kiến cấp tỉnh năm 2024.

Sở Khoa học và Công nghệ trân trọng đề nghị./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ Sở;
- Lưu: VT, CNCN.

Phan Đăng Đông

DANH SÁCH

Các sáng kiến trình Chủ tịch UBND tỉnh công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh năm 2024
(Theo Tờ trình số 738/TTr-SKHCN ngày 19 tháng 5 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Giang)

TT	Họ và tên tác giả, đồng tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến	Hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến
I	BAN TỔ CHỨC TỈNH ỦY: 20 tác giả, đồng tác giả		
1.	Ông Nguyễn Minh Tiến , Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang.	Giải pháp thực hiện hiệu quả việc sắp xếp, giao chỉ tiêu người làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh. (Đề án số 34-ĐA/TU ngày 01/12/2024 của Ban thường vụ Tỉnh ủy)	* Hiệu quả sáng kiến: Thực hiện hiệu quả yêu cầu sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo vị trí việc làm, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị gắn với tinh giản biên chế theo Kết luận số 40-KL/TW của Bộ Chính trị. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Đề án số 34-ĐA/TU ngày 01/12/2024 của Ban thường vụ TU)
2.	Ông Nguyễn Văn Tuệ , Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Phó Trưởng Ban Thường trực, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang; Ông Hoàng Văn Thượng , Trưởng phòng, Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng ở trung tâm chính trị các huyện, thành phố của tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2024 - 2030. (Đề án 31-ĐA/TU ngày 02/5/2024 của Ban thường vụ Tỉnh ủy)	* Hiệu quả sáng kiến: Góp phần từ bước nâng cao chất lượng, nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị - hành chính; nâng cao phương pháp giảng dạy; kiện toàn tổ chức bộ máy; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ở các trung tâm chính trị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Đề án 31-ĐA/TU ngày 02/5/2024 của BTV tỉnh ủy)
3.	Ông Nguyễn Tiến Lợi , Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Phó Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang; Ông Hoàng Văn Thượng , Trưởng phòng, Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp thực hiện Quy định cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật của tỉnh Hà Giang. (Quyết định số 30-QĐ/TU ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Ban thường vụ Tỉnh ủy)	* Hiệu quả sáng kiến: Sau khi ban hành Quy định đã xác định rõ các cơ quan, bộ phận vị trí trọng yếu, cơ mật của tỉnh; nguyên tắc, tiêu chuẩn của người làm việc trong cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật, từ đó giúp cấp ủy các cấp, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chủ động hơn trong công tác tuyển dụng, bố trí, điều động người vào làm việc ở các cơ quan, đơn vị trong danh mục cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu cơ mật. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh.

			(Quyết định số 30-QĐ/TU ngày 17 tháng 5 năm 2024 của BTV TU)
4.	Ông Lưu Đình Phát, Phó Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang; Ông Dương Thế Minh, Trưởng phòng, Phòng Tổ chức đảng - Đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp về thực hiện Kế hoạch tổ chức hiệu quả đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 – 2030 (Kế hoạch số 608-KH/TU, ngày 08/7/2024 của Ban thường vụ Tỉnh ủy).	* Hiệu quả sáng kiến: Đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện của cấp ủy các cấp trong việc chuẩn bị và tổ chức thực hiện đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 608-KH/TU, ngày 08/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).
5.	Ông Đinh Trọng Hùng, Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Trần Thị Hải Yến, Phó Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp về tổ chức, sắp xếp lại các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy theo Quy định số 137-QĐ/TW, ngày 01/12/2023 của Ban Bí thư. (Đề án số 29-ĐA/TU ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Ban thường vụ Tỉnh ủy)	* Hiệu quả sáng kiến: Đảm bảo thực hiện đúng chủ trương của Bộ Chính trị về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và thực hiện nghiêm Quy định số 137-QĐ/TW; không chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phát huy vai trò của đồng chí đứng đầu các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy trong việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy đảm bảo đúng quy định; đảm bảo thuận lợi trong quá trình trao đổi, học tập kinh nghiệm, triển khai thực hiện nhiệm vụ về chuyên môn, nghiệp vụ giữa các địa phương. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. Đề án số 29-ĐA/TU ngày 14 tháng 3 năm 2024 của BTVTU
6.	Bà Nguyễn Thị Huyền, Chuyên viên, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Đặng Thị Lan Hằng Phó Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang (Đồng tác giả)	Giải pháp về quản lý cán bộ tham gia Đề án số 21-ĐA/TU, ngày 28/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang. (Đề án số 21-ĐA/TU, ngày 28/02/2023 của Ban thường vụ Tỉnh ủy)	* Hiệu quả sáng kiến: Xây dựng và tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý để đạt được các mục tiêu đã đề ra tại Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và của Trung ương; chủ động nguồn cán bộ dồi dào, khắc phục tình trạng hẫng hụt cán bộ, đáp ứng việc lựa chọn cán bộ để đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử giữ các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đến năm 2030. Giúp cán bộ tham gia đề án, các cơ quan, tổ chức đơn vị xác định rõ trách nhiệm, quyền lợi và mục tiêu của Đề án số 21-ĐA/TU để từ đó tạo điều kiện cho cán bộ tham gia Đề án được hoàn thiện, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. Đề án

			số 21-ĐA/TU, ngày 28/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
7.	Ông Nguyễn Xuân Hùng , Phó Chánh Văn phòng, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang.	Giải pháp nâng cao chất lượng chuyển đổi phương thức sinh hoạt Đảng trên môi trường số trên Sổ tay đảng viên điện tử. (Kế hoạch 538-KH/TU ngày 14/3/2024 Ban thường vụ Tỉnh ủy)	* Hiệu quả, sáng kiến: Tổng số tài khoản đảng viên đã tạo trên hệ thống là 74.081 đảng viên, số lượng đảng viên đã sử dụng và biết sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử hiện nay là 38.521 đảng viên. Đã có 418 chi bộ tổ chức sinh hoạt chi bộ trên ứng dụng. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. Kế hoạch 538-KH/TU ngày 14/3/2024 BTVTU
8.	Bà Nguyễn Thị Thúy Lan , Phó Trưởng phòng, Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang; Ông Nguyễn Anh Tú , Chuyên viên, Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số về giải pháp thực hiện Chỉ thị 39-CT/TW, ngày 18/8/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình hiện nay. (Kế hoạch 542-KH/TU ngày 18/3/2024 Ban thường vụ Tỉnh ủy)	* Hiệu quả sáng kiến: Tạo cơ sở đánh giá đầy đủ, sâu sắc kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW trong 10 năm qua; nhận diện, dự báo những vấn đề mới phát sinh liên quan đến công tác bảo vệ chính trị nội bộ; kiến nghị, đề xuất quan điểm, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về công tác bảo vệ chính trị nội bộ đáp ứng yêu cầu xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong tình hình mới. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. Kế hoạch 542-KH/TU ngày 18/3/2024 BTVTU
9.	Ông Vũ Đức Quyết , Phó Trưởng phòng, Phòng Tổ chức đảng - Đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang.	Giải pháp thực hiện Kế hoạch thực hiện “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt”. (Kế hoạch 621-KH/TU ngày 05/9/2023 của Ban thường vụ Tỉnh ủy)	* Hiệu quả sáng kiến: Đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện xây dựng “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt” theo Chương trình số 30-CTr/TU, ngày 15/11/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới và nghị quyết đại hội đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. Kế hoạch 621-KH/TU ngày 05/9/2023 của BTVTU
10.	Bà Trần Thị Dung , Chuyên viên, Phòng Tổ chức đảng - Đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang.	Một số giải pháp thực hiện Kế hoạch kết nạp đảng viên năm 2024. (Kế hoạch 502-KH/TU ngày 15/01/2024 của Ban thường vụ Tỉnh ủy)	* Hiệu quả sáng kiến: Đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp về công tác kết nạp đảng viên đúng tiêu chuẩn của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương; đảm bảo số lượng, chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị hiện nay, góp phần xây dựng củng cố tổ chức đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. Kế hoạch 502-KH/TU ngày 15/01/2024 của BTVTU

11.	Bà Châu Khánh Sen , Chuyên viên, Phòng Tổ chức đảng - Đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang;	Một số giải pháp trong xây dựng Quy định tặng Huy hiệu Đảng. (Quy định số 27-QĐ/TU ngày 15/4/2024 của B Ban thường vụ Tỉnh ủy)	* Hiệu quả sáng kiến: Quy định đã kịp thời khích lệ, động viên tinh thần, ghi nhận công lao đóng góp của đảng viên, tôn vinh đảng viên đã có những cống hiến cho Đảng, giúp đảng viên nêu cao tinh tiên phong, gương mẫu trong công tác và sinh hoạt Đảng, thực hiện nhiệm vụ đảng viên. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. Quy định số 27-QĐ/TU ngày 15/4/2024 của BTVTU
12.	Bà Nguyễn Thị Huyền Trang , Chuyên viên, Phòng Tổ chức đảng - Đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang.	Một số giải pháp trong xây dựng Hướng dẫn Đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030 (Hướng dẫn số 05-HD/TU, ngày 19/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)	* Hiệu quả sáng kiến: Đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện của cấp ủy các cấp trong việc chuẩn bị và tổ chức thực hiện đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Hướng dẫn số 05-HD/TU, ngày 19/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)
13.	Bà Nguyễn Thị Chung , Phó Trưởng phòng, Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Hoàng Vũ Quỳnh , Chuyên viên, Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức các cơ quan khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Hà Giang năm 2024. (Đề án 33-ĐA/TU ngày 16/9/2024 của Ban thường vụ Tỉnh ủy)	* Hiệu quả sáng kiến: Việc triển khai, thực hiện Đề án bảo đảm cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ chính sách tiền lương và các các chính sách khác, việc tổ chức thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các cơ quan khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh năm 2024. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. Đề án 33-ĐA/TU ngày 16/9/2024 của BTVTU
II	CƠ QUAN ỦY BAN KIỂM TRA TỈNH ỦY: 14 tác giả, đồng tác giả (bao gồm tác giả, đồng tác giả tại Sở Dân tộc và Tôn giáo)		
14.	Ông Trần Quang Minh , Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Thủ trưởng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Hà Giang; Ông Nguyễn Chí Tâm , Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh	Giải pháp thực hiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (Quy định số 23-QĐ/TU, ngày 14/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).	* Hiệu quả sáng kiến: Nâng cao vai trò, trách nhiệm, quyền hạn, nguyên tắc làm việc của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; xác định được mối quan hệ công tác giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương, với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng; góp phần đổi

	ủy, Phó Thủ trưởng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)		mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, giữ vững kỷ cương, tăng cường kỷ luật trong Đảng bộ tỉnh. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Quy định số 23-QĐ/TU, ngày 14/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).
15.	Ông Trần Quang Minh , Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Thủ trưởng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Ông Nguyễn Thế Vinh , Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ III, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp thực hiện quy trình kiểm tra, giám sát chuyên đề của các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc cấp ủy tỉnh, huyện và tương đương ((QĐ số 1411-QĐ/TU, ngày 22/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy))	* Hiệu quả sáng kiến: Cụ thể hóa các quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát gắn với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc cấp ủy tỉnh, huyện và tương đương để thực hiện và góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ tỉnh. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (QĐ số 1411-QĐ/TU, ngày 22/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)
16.	Ông Bàn Ngọc Tấn , Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Phó Thủ trưởng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Đỗ Thị Thu Phương , Kiểm tra viên chính, phòng Nghiệp vụ III, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp triển khai Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trong năm 2024 ((Kế hoạch số 484-KH/TU ngày 18/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh).)	* Hiệu quả sáng kiến: Giải pháp giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ tỉnh xác định rõ nội dung, đối tượng, chỉ tiêu số lượng, trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát trong năm; đảm bảo số lượng, chất lượng, hiệu quả; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên, thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đề ra. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 484-KH/TU ngày 18/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh).
17.	Ông Bùi Ngọc Ba , Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Phan Thùy Dung , Phó Chánh Văn phòng, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp thực hiện việc tổng kết Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng trong Đảng bộ, giai đoạn 2021 - 2025 (Kế hoạch số 644-KH/TU, ngày 16/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).	* Hiệu quả sáng kiến: Giúp các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ tỉnh đánh giá được những ưu điểm, thuận lợi, khó khăn, hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân và rút ra những bài học trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng trong toàn Đảng bộ tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025. Đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đảm bảo số lượng, chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh

			lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 644-KH
18.	Ông Phạm Ngọc Hiếu , Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Bà Đàm Minh Duyên , Kiểm tra viên, phòng Nghiệp vụ III, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp thực hiện kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ, đảng viên diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập, năm 2023 (Kế hoạch số 466-KH/TU, ngày 17/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).	* Hiệu quả sáng kiến: Nhận xét, đánh giá tính trung thực, đầy đủ, rõ ràng nguồn gốc, biến động tài sản, thu nhập tăng thêm của người có nghĩa vụ kê khai diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý nhằm ngăn ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực; nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện kê khai tài sản, thu nhập. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 466-KH/TU, ngày 17/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).
19.	Ông Cự Minh Long , Phó Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo; Bà Dương Thị Chiên , Kiểm tra viên, phòng Nghiệp vụ III, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Hà Giang (Đồng tác giả)	Giải pháp trong công tác phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và công tác tuyên giáo (Quy chế số 02-QC/CQUBKT-BTG, ngày 29/01/2024 của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy).	* Hiệu quả sáng kiến: Đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và công tác tuyên giáo thông qua việc trao đổi, phối hợp giữa hai Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Quy chế số 02-QC/CQUBKT-BTG, ngày 29/01/2024 của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy).
20.	Ông Hoàng Quốc Phong , Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Ông Đỗ Quyết , Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ I, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp thực hiện việc khắc phục những vi phạm, khuyết điểm theo Thông báo kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với Ban cán sự đảng UBND tỉnh (Kế hoạch số 643-KH/TU, ngày 15/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)	* Hiệu quả sáng kiến: Sau khi áp dụng sáng kiến, các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ tỉnh Hà Giang thực hiện Kế hoạch số 643-KH/TU, ngày 15/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nghiêm túc, chấp hành chỉ đạo của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Là cơ sở để triển khai thực hiện nghiêm túc Thông báo số 774-TB/UBKTTW, ngày 20/9/2024 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 643-KH/TU, ngày 15/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)
III	BAN NỘI CHÍNH TỈNH ỦY: 17 tác giả, đồng tác giả		
21.	Ông Hoàng Đình Phới , Ủy viên,	Giải pháp triển khai thực hiện Chương trình	* Hiệu quả áp dụng: Qua triển khai thực hiện, công tác phòng,

	Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Giang; Ông Lương Văn Bắc , Trưởng phòng, Phòng theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	công tác của Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 . (Chương trình số 03-CTr/BCĐ, ngày 05/02/2024).	<i>chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh có chuyển biến tích cực. Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã tích cực, chủ động tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ, giải pháp về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đã tập trung vào một số lĩnh vực để phát sinh tham nhũng, tiêu cực, những vấn đề nổi cộm, bức xúc trong xã hội, những lĩnh vực chuyên môn sâu, hoạt động có tính khép kín, bí mật để lãnh đạo, chỉ đạo. Các cơ quan kiểm tra, thanh tra, điều tra, kiểm sát, tòa án đã tập trung phát hiện và xử lý nghiêm một số vụ việc, vụ án tham nhũng được dư luận xã hội đồng tình ủng hộ.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Chương trình số 03-CTr/BCĐ, ngày 05/02/2024).
22.	Ông Lưu Đức Hùng , Phó Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Hoàng Thị Thu Hà , Chuyên viên, Phòng theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp thực hiện Chương trình công tác trọng tâm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 (Chương trình số 50-CTr/TU ngày 29/01/2024).	* Hiệu quả áp dụng: Các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy đều ban hành Chương trình công tác PCTN,TC năm 2024 và cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình công tác PCTN,TC của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị đã quán triệt và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các chủ trương, giải pháp PCTN, LP, TC được xác định trong các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Kết luận của Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo tại các phiên họp của Ban chỉ đạo Trung ương về công tác PCTN,TC; Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu các cấp luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, quyết liệt, đi đầu, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác PCTN,TC; kiên trì giáo dục, rèn luyện đức tính liêm khiết, xây dựng văn hoá tiết kiệm, chống lãng phí, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, CC,VC và toàn xã hội. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Chương trình số 50-CTr/TU ngày 29/01/2024).
23.	Ông Bùi Văn Tuấn , Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh, Phó Trưởng Ban Nội	Giải pháp thực hiện Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 28, ngày 28/8/2014	* Hiệu quả áp dụng: Đánh giá tình hình, kết quả qua 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TU; đánh giá những kết quả đạt

	chính Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Nguyễn Thị Thu Chi , Chuyên viên, Phòng theo dõi công tác nội chính và cải cách tư pháp, Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc xử lý, kiểm sát giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. <i>(Kế hoạch 591-KH/TU ngày 07/6/2023 của Ban thường vụ Tỉnh ủy)</i>	<i>được, hạn chế, yếu kém tồn tại, nguyên nhân; rút ra được bài học kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện; Đề xuất phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc xử lý, kiểm sát giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trong thời gian tiếp theo.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: <i>Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. Kế hoạch 591-KH/TU ngày 07/6/2023 của BTVTU</i>
24.	Ông Lương Văn Bắc , Trưởng phòng, Phòng theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Giang; Ông Đặng Văn Hiếu , Phó Trưởng phòng, Phòng theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp thực hiện Kế hoạch sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. <i>(Báo cáo 861/BC-TU ngày 09 tháng 7 năm 2024)</i>	* Hiệu quả áp dụng: <i>Nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: <i>Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh.</i>
25.	Ông Lương Văn Bắc , Trưởng phòng, Phòng theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Lò Thị Nga , Chuyên viên, Phòng theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 132-Q Đ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. <i>(Kế hoạch 509-KH/TU ngày 25 tháng 01 năm 2024 Ban thường vụ Tỉnh ủy)</i>	* Hiệu quả áp dụng: <i>Các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy cụ thể hóa các nhiệm vụ, đảm bảo thống nhất, đồng bộ, nêu cao trách nhiệm, sự tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đảm bảo nghiêm túc, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm. Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của từng tổ chức, cá nhân người đứng đầu cấp ủy, từ đó tạo được chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong đổi mới, kiểm soát quyền lực trong hoạt động tổ tụng, thi hành án và hoạt động khác có liên quan; chống hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: <i>Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. Kế hoạch 509-KH/TU ngày 25 tháng 01 năm 2024 BTVTU</i>

26.	Bà Sầm Thị Thu Hiền, Trưởng phòng, Phòng theo dõi công tác nội chính và cải cách tư pháp, Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Nguyễn Thị Huyền, Chuyên viên, Phòng theo dõi công tác nội chính và cải cách tư pháp, Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp thực hiện Kết luận của BTV Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TU, ngày 28/8/2014 của BTV Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc xử lý, kiểm sát giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. (Kết luận 1060-KL/TU ngày 08 tháng 11 năm 2024 Ban thường vụ Tỉnh ủy)	* Hiệu quả áp dụng: Ý thức chấp hành pháp luật, tham gia phòng, chống tội phạm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân được nâng lên, góp phần quan trọng vào công tác đảm bảo an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. Kết luận 1060-KL/TU ngày 08 tháng 11 năm 2024 BTV TU
27.	Ông Nguyễn Quang Việt, Chuyên viên, Phòng theo dõi công tác nội chính và cải cách tư pháp, Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Giang; Ông Nguyễn Văn Luật, Phó Chánh Văn phòng, Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp thực hiện Kế hoạch số 29-KH/BCĐ, ngày 03/01/2024 của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh về thực hiện công tác cải cách tư pháp năm 2024. (Kế hoạch số 29-KH/BCĐ, ngày 03/01/2024 của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh)	* Hiệu quả áp dụng: Thông qua Kế hoạch đảm bảo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp với các cấp, các cơ quan, ban, ngành trong thực hiện nhiệm vụ Cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh. Quá trình triển khai công tác Cải cách tư pháp phải đảm bảo kịp thời, đồng bộ, phát huy tính chủ động của từng cơ quan, tổ chức, thành viên Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. Kế hoạch số 29-KH/BCĐ, ngày 03/01/2024 của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh
28.	Bà Đoàn Thị Tân Hương, Phó Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Giang; Ông Ngô Tuấn Minh, Trưởng phòng, Phòng theo dõi công tác xử lý đơn, thư, tiếp công dân, Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp nâng cao chất lượng tham mưu đồng chí Quyền Bí thư Tỉnh ủy tăng cường công tác đối thoại với cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn. (Nghị Quyết 05-NQ/TU ngày 01 tháng 12 năm 2025)	* Hiệu quả áp dụng: Năm 2024, Đc Quyền Bí thư Tỉnh ủy đã trực tiếp đối thoại với CB, CC, VC và nhân dân được 09 cuộc/860 lượt người. Qua đối thoại đã nghe được những tâm tư, nguyện vọng của CB và nhân dân, những đề xuất, kiến nghị chính đáng và những cách làm hay, sáng tạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn trong tổ chức thực hiện chủ trương, Nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh đã đề ra trong nhiệm kỳ 2020 - 2025. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Nghị Quyết 05-NQ/TU ngày 01 tháng 12 năm 2025)
29.	Bà Hoàng Thị Tình, Văn thư, Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Giang.	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác văn thư, lưu trữ. (Quyết định 169/QĐ/BNCTU ngày 25 tháng 12 năm 2024)	* Hiệu quả áp dụng: Bảo đảm cho công tác văn thư, lưu trữ của cơ quan có sự đổi mới, đi vào nề nếp, cùng với việc đẩy mạnh ứng dụng vào công nghệ thông tin phát huy được hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, từng phòng nghiệp vụ và đội

			<i>ngũ cán bộ, công chức; Nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của đội ngũ CB, CC về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác văn thư, lưu trữ. Đồng thời, phát huy trách nhiệm của cán bộ làm công tác văn thư, lưu trữ tự giác tìm tòi, cải tiến, đưa ra những biện pháp tích cực nhất, đem lại hiệu quả cao nhất trong công tác văn thư, lưu trữ của đơn vị.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: <i>Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Quyết định 169/QĐ/BNCTU ngày 25 tháng tháng 12 năm 2024)</i>
IV	BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY: 26 tác giả, đồng tác giả		
30.	Ông Nguyễn Khánh Lâm, Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Bà Lê Thanh Quỳnh, Chuyên viên, phòng Lý luận chính trị, lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp nâng cao chất lượng, nguyên tắc, chế độ làm việc của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. (Quy chế số 16-QC/BTGTU, ngày 20/3/2024 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về quy chế làm việc của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy).	* Hiệu quả sáng kiến: <i>Sáng kiến có ý nghĩa quyết định đối với việc nâng cao chất lượng hoạt động, nguyên tắc, chế độ làm việc của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy nhằm thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, đảm bảo vai trò lãnh đạo của tập thể, phát huy tốt trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu; trong đó quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn của tập thể lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; của cán bộ, công chức người lao động trong cơ quan đảm bảo sự lãnh đạo tập trung thống nhất của Đảng trong mọi lĩnh vực công tác tuyên giáo. Đồng thời quy định rõ mối quan hệ công tác giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh như: Trong đề xuất về cơ chế, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, quản lý và đãi ngộ đối với đội ngũ trí thức, nhà khoa học và văn nghệ sĩ ở địa phương; trong công tác tổ chức, cán bộ theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử; trong việc quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động; trong việc giải quyết, xử lý những vấn đề dư luận xã hội và Nhân dân quan tâm. Phối hợp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm Nhân dân quan tâm.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: <i>Đã được áp dụng tại cơ quan và có khả năng được áp dụng tại một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh. (Quy chế số 16-QC/BTGTU, ngày 20/3/2024 của Ban Tuyên</i>

			<i>giáo Tỉnh ủy về quy chế làm việc của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy).</i>
31.	Ông Nguyễn Văn Hưng, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Nguyễn Thu Vân, Trưởng phòng, Phòng Tuyên truyền, Báo chí - Xuất bản, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy. (Đồng tác giả)	Giải pháp nâng cao chất lượng Giải báo chí về xây dựng Đảng (giải búa liềm vàng) của Đảng bộ tỉnh Hà Giang lần thứ III năm 2024 (Quy chế số 01-QC/BTC, ngày 08/4/2024 của Ban Tổ chức giải báo chí về xây dựng Đảng)	* Hiệu quả sáng kiến: Giúp nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí của tỉnh và sự quan tâm của toàn xã hội trong việc sáng tác các tác phẩm báo chí về xây dựng Đảng; động viên, khuyến khích ngày càng có nhiều tác phẩm báo chí chất lượng, xuất sắc viết về công tác xây dựng Đảng; nâng cao chất lượng tuyên truyền công tác xây dựng Đảng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Quy chế số 01-QC/BTC, ngày 08/4/2024 của Ban Tổ chức giải báo chí về xây dựng Đảng)
32.	Bà Đỗ Thu Hiền, Chuyên viên, Phòng khoa giáo, Văn hóa - Văn nghệ, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang; Ông Lương Hoàng Nghĩa, Phó Trưởng phòng, Phòng khoa giáo, Văn hóa - Văn nghệ, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Chương trình số 68-CTr/TU, ngày 30/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)	* Hiệu quả sáng kiến: Chương trình nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng các cấp, hiệu quả quản lý Nhà nước trong đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Đổi mới toàn diện, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Bảo đảm nguồn lực, các điều kiện cho công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, góp phần xây dựng lực lượng nông dân tỉnh Hà Giang có trình độ học vấn, có tay nghề, năng lực đổi mới, sáng tạo, có ý chí xây dựng quê hương giàu mạnh. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Chương trình số 68-CTr/TU, ngày 30/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)
33.	Bà Đặng Ái Xoan, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Ông Lê Hồng Hải, Chuyên viên, Phòng Tuyên truyền, Báo chí - Xuất bản, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới (Chương trình số 63-CTr/TU, ngày 03/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 70-KL/TW, ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới).	* Hiệu quả sáng kiến: Góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của thể dục, thể thao trong xây dựng, phát triển con người Hà Giang... Qua đó tạo được sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên và Nhân dân cùng với cấp ủy, chính quyền các cấp từ tỉnh đến cơ sở phát triển thể dục, thể

	<i>giả)</i>		thao trên địa bàn tỉnh Hà Giang; chú trọng phát triển thể dục, thể thao quần chúng; nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, thể thao trường học và trong lực lượng vũ trang; đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao trong công nhân, người lao động, công chức, viên chức; tập trung phát triển thể thao chuyên nghiệp, thể thao thành tích cao; tăng cường các nguồn lực cho sự nghiệp thể dục, thể thao; rà soát, hoàn thiện quy hoạch, phát triển mạng lưới thiết chế, cơ sở thể thao đồng bộ, từng bước hiện đại, đạt tiêu chuẩn, đổi mới phương thức hoạt động thể dục, thể thao; đẩy mạnh xã hội hóa thể dục, thể thao; từng bước nâng cao thành tích thể thao của Hà Giang trong các giải thi đấu trong nước, khu vực Đông Nam Á. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Chương trình số 63-CTr/TU, ngày 03/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)
34.	Ông Vũ Trung Kiên, Trưởng phòng, Phòng Lý luận chính trị, Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang; Ông Vi Quý Thảo, Chuyên viên, Phòng Lý luận chính trị, Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp nâng cao công tác giáo dục Lịch sử Đảng bộ tỉnh Hà Giang (Chương trình bồi dưỡng chuyên đề lịch sử Đảng, dùng trong Trung tâm chính trị cấp huyện).	* Hiệu quả sáng kiến: Cung cấp tư liệu cho công tác giảng dạy lịch sử địa phương, giáo dục lịch sử truyền thống trong các trung tâm chính trị các huyện, thành phố, qua đó giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh hiểu rõ hơn quá trình lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện trên các lĩnh vực của Đảng bộ tỉnh qua các chặng đường lịch sử. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh.
35.	Ông Nguyễn Khánh Lâm, Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Ban Thường trực, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang; Ông Vũ Trung Kiên, Trưởng phòng, Phòng Lý luận chính trị, Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới (Chương trình Số 57-CTr/TU, ngày 11/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới).	* Hiệu quả sáng kiến: Động viên đội ngũ trí thức của tỉnh nêu cao lòng tự hào, vinh dự và trách nhiệm đối với Tổ quốc, quê hương và Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh, không ngừng phấn đấu nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và phát triển các lĩnh vực đời sống xã hội của địa phương. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Chương trình Số 57-CTr/TU, ngày 11/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới).

36.	Ông Nguyễn Khánh Lâm, Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Ban Thường trực, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Hoàng Thị Thu Hằng, Chuyên viên, Phòng tuyên truyền báo chí xuất bản, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp thực hiện đổi mới công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới (Kế hoạch số 610-KH/TU, ngày 18/7/2024 về Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 05/02/2024 của Ban Bí thư về công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới).	* Hiệu quả sáng kiến: Sáng kiến góp phần khẳng định tuyên truyền miệng là hình thức tuyên truyền có tính chất đặc biệt quan trọng, chiếm ưu thế và uy tín, nhất là trong bối cảnh thông tin đa chiều, phức tạp như hiện nay và đối với điều kiện thực tiễn là tỉnh miền núi, có đông đồng bào dân tộc thiểu số như tỉnh Hà Giang hiện nay. Từ đó, nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu trong lãnh đạo chỉ đạo việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW trên địa bàn; xác định rõ yêu cầu, nhiệm vụ, nội dung công tác tuyên truyền miệng đối với từng cơ quan, đơn vị, nhất là các cơ quan có liên quan trực tiếp trong triển khai thực hiện nhằm phát huy tối đa vai trò, chức năng, ưu thế của tuyên truyền miệng trong tình hình mới. Để công tác tuyên truyền miệng, hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên thật sự xứng đáng là lực lượng nòng cốt, uy tín, hiệu quả cao, bền vững nhất trong công tác tư tưởng của Đảng, góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội và tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 610-KH/TU, ngày 18/7/2024 về Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 05/02/2024 của Ban Bí thư về công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới).
37.	Bà Nguyễn Thị Yến, Chuyên viên, Phòng Lý luận chính trị, Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Hoàng Thị Duy, Phó Trưởng phòng, Phòng Lý luận chính trị, Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. (Quy chế số 01-QC/BTC, ngày 15/7/2024 của Ban Tổ chức Cuộc thi trắc nghiệm trực tuyến tìm hiểu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh).	* Hiệu quả sáng kiến: Góp phần đẩy mạnh công tác tuyên truyền các nội dung về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các bài viết, tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới, tạo thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, góp phần trong công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Quy chế số 01-QC/BTC, ngày 15/7/2024 của Ban Tổ chức Cuộc thi trắc nghiệm trực tuyến tìm hiểu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh).

38.	Bà Dương Hồng Thắm, Chuyên viên, Phòng Tuyên truyền, Báo chí - Xuất bản, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Ông Ly Mí Páo, Chuyên viên, Phòng Tuyên truyền, Báo chí - Xuất bản, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch. (Quy chế số 01-QC/BTC, ngày 18/3/2024 Quy chế Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch năm 2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Sáng kiến góp phần tạo sự chuyển biến quan trọng trong nhận thức, hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân, góp phần đổi mới phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái thù địch; khắc phục sự cứng nhắc, khuôn mẫu, nặng về lý thuyết trong đấu tranh với phản tử phản động tiêu cực, bất mãn, cơ hội chính trị trước đây; từng bước lan tỏa những thông tin tích cực, góp phần lành mạnh hóa môi trường mạng hiện nay. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Quy chế số 01-QC/BTC, ngày 18/3/2024 Quy chế Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch năm 2024).
39.	Ông Trần Mạnh Lợi, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Đinh Thị Thuý, Chánh Văn phòng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Các giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số các huyện biên giới tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2024 - 2030. (Đề án số 32-ĐA/TU, ngày 15/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)	* Hiệu quả sáng kiến: Đề án 32 ĐA/TU, ngày 15/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số các huyện biên giới tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2024 - 2030 đã được các cấp, các ngành, cơ quan đơn vị, các huyện biên giới ban hành chương trình, kế hoạch triển khai mạnh mẽ, nhằm thực hiện hiệu quả các giải pháp, các hình thức tuyên truyền, phát huy tinh thần trách nhiệm, sự tham gia thực hiện hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nhất là trong thực hiện các chương trình trọng tâm, đột phá, các chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, diện mạo của tỉnh nói chung và các huyện biên giới nói riêng có nhiều thay đổi, sản xuất và đời sống Nhân dân được nâng lên. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. Đề án số 32-ĐA/TU, ngày 15/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
40.	Ông Lê Mạnh Cường, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Đỗ Thị Hiền, Phó Trưởng phòng	Giải pháp triển khai thực hiện Kế hoạch số 602-KH/TU, ngày 02/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Đề án số 32-ĐA/TU, ngày 15/5/2024 của Ban Thường vụ	* Hiệu quả sáng kiến: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số các huyện biên giới tỉnh Hà Giang, thực hiện hiệu quả các giải pháp, các hình thức tuyên truyền nhằm phát huy tinh thần trách nhiệm, sự tham gia

	Đoàn thể và các Hội, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ Hà Giang. (Đồng tác giả)	Tỉnh uỷ tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số các huyện biên giới tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2024 - 2030. (Kế hoạch số 602-KH/TU, ngày 02/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ)	thực hiện hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nhất là trong thực hiện các chương trình trọng tâm, đột phá, các chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi, diện mạo của tỉnh nói chung và các huyện biên giới nói riêng có nhiều thay đổi, sản xuất và đời sống Nhân dân được nâng lên đáng kể; số lượng các hộ dân được sắp xếp ổn định tăng lên, nhiều mô hình sản xuất được tập trung triển khai thực hiện đã tạo bước chuyển biến tích cực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, khối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường, củng cố vững chắc, niềm tin của đồng bào DTTS vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của Nhà nước. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. Kế hoạch số 602-KH/TU, ngày 02/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ
41.	Ông Nguyễn Ngọc Hà, Trưởng phòng, Phòng Dân vận các cơ quan nhà nước, Dân tộc và Tôn giáo, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ Hà Giang; Ông U Văn Bình, Phó Trưởng phòng, Phòng Dân vận các cơ quan nhà nước, dân tộc và tôn giáo, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ Hà Giang. (Đồng tác giả)	Các giải pháp thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TU, ngày 01/5/2022 của Ban Chỉ đạo thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong Nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang năm 2024. (Kế hoạch 03/KH/BCĐ ngày 20/02/2024 của ban chỉ đạo 443)	* Hiệu quả sáng kiến: Đổi mới và nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị từ tỉnh đến cơ sở, nhất là người đứng đầu trong công tác xóa bỏ các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang; Nâng cao chất lượng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân các dân tộc; phát huy tốt vai trò của nhân dân, người có uy tín trong đấu tranh, ngăn chặn các hành vi lợi dụng các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu của đồng bào các dân tộc để tuyên truyền, kích động, trục lợi trái với quy định của pháp luật. Kết quả toàn tỉnh có 9.910 cặp đôi đăng ký kết hôn, tổ chức cưới theo nếp sống văn minh; vận động, can thiệp hoãn 330 cặp chưa đủ điều kiện kết hôn; Các hủ tục trong lễ tang dần được loại bỏ, không còn hiện tượng mời thầy cúng yểm bùa, trừ tà, lẩn đường, khóc mướn, bài cúng được rút ngắn; hạn chế giết mổ nhiều gia súc; tổ chức

			tang lễ dài ngày. Các lễ hội truyền thống được tổ chức trang trọng, tiết kiệm. Đặc biệt toàn tỉnh đã tập trung tuyên truyền, vận động được 3.133 người từ bỏ các loại tà đạo, đạo lạ trong năm 2024. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch 03/KH/BCĐ ngày 20/02/2024 của ban chỉ đạo 443)
42.	Ông Nguyễn Đình Phúc, Nguyên Trưởng phòng, Phòng Đoàn thể và các Hội, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang (đã nghỉ hưu); Bà Vũ Thị Liên, Nguyên Phó Trưởng phòng, Phòng Đoàn thể và các Hội, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang (đã nghỉ hưu). (Đồng tác giả)	Giải pháp triển khai thực hiện Đề án số 26-ĐA/TU, ngày 05/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác năm tình hình Nhân dân ở cơ sở, giai đoạn 2023-2028” (Kế hoạch số 516-KH/TU, ngày 07/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).	* Hiệu quả sáng kiến: Nâng cao chất lượng công tác năm tình hình Nhân dân ở cơ sở, giai đoạn 2023-2028 sau khi được triển khai, 100% các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp từ tỉnh đến cơ sở xây dựng chương trình, kế hoạch, hướng dẫn, công văn... để triển khai thực hiện Đề án; chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ hàng tuần theo quy định, chất lượng báo cáo của các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đã được nâng lên. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 516-KH/TU, ngày 07/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).
V	VĂN PHÒNG TỈNH ỦY: 21 tác giả, đồng tác giả		
43.	Ông Nguyễn Mạnh Dũng, Nguyên Quyền Bí thư Tỉnh ủy Hà Giang (nay đã chuyển công tác về Trung ương).	Các giải pháp chủ yếu lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Hà Giang năm 2024 (Chỉ thị số 36-CT/TU, ngày 24/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)	* Hiệu quả sáng kiến: Cuộc diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Hà Giang năm 2024 đã đạt được mục đích, yêu cầu đề ra. Khẳng định rõ sự quyết tâm sâu sắc của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh. Qua diễn tập, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp và nhân dân về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; năng lực lãnh đạo của cấp ủy, điều hành của chính quyền, vai trò tham mưu của các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ chức và các tổ chức chính trị - xã hội của địa phương, nòng cốt là cơ quan Quân sự, Công an, Biên phòng được nâng lên. Bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và vũ khí trang bị, được Ban Chỉ đạo diễn tập Quân khu đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Chỉ thị số 36-CT/TU, ngày 24/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

44.	Ông Thào Hồng Sơn, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Hà Giang; Ông Mai Mạnh Hùng, Trưởng phòng, Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Các giải pháp chủ yếu lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác xây dựng Đảng, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại năm 2024 (Nghị quyết số 360-NQ/TU, ngày 01/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII).	* Hiệu quả sáng kiến: Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng hâu mục tiêu, nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và đối ngoại năm 2024. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Nghị quyết số 360-NQ/TU, ngày 01/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII).
45.	Ông Phan Ngọc Hiệp, Tỉnh ủy viên, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang. Bà Nguyễn Thị Ngọc Lệ, Phó Trưởng phòng, Phòng Hành chính - Lưu trữ, Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang. (Quy định số 25-QĐ/TU, ngày 14/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang).	* Hiệu quả sáng kiến: Xác định được rõ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, mối quan hệ công tác, đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đặc thù của cơ quan văn phòng cấp ủy. Khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ. Thực hiện tốt nhất nguyên tắc "một tổ chức, một người có thể đảm nhiệm nhiều việc", nhưng "một việc chỉ do một tổ chức, một người chủ trì và chịu trách nhiệm chính". * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Quy định số 25-QĐ/TU, ngày 14/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang).
46.	Ông Trương Văn Nam, Phó Chánh Văn phòng, Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang; Ông Nguyễn Tú Huy, Phó Trưởng phòng, Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp xây dựng Hướng dẫn, Đề cương Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ huyện, thành phố nhiệm kỳ 2025-2030. (Hướng dẫn số 04-HD/TU, ngày 12/8/2024 của Tỉnh ủy Hà Giang).	* Hiệu quả sáng kiến: Việc ban hành và thực hiện Hướng dẫn giúp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ, Tiểu ban Văn kiện các Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy xây dựng được Báo cáo Chính trị Đại hội, nhiệm kỳ 2025- 2030 thực sự xứng tầm trình đại hội, thể hiện được ý chí và sức mạnh vươn lên của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc từng huyện trong 5 năm, 10 năm tới và tầm nhìn đến năm 2050. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Hướng dẫn số 04-HD/TU, ngày 12/8/2024 của Tỉnh ủy Hà Giang).
47.	Ông Phạm Đình Kiên, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Đỗ Thị Hoa, Trưởng phòng, Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Các giải pháp thực hiện về quản lý biên chế của hệ thống chính trị tỉnh Hà Giang (Quy định số 28-QĐ/TU ngày 24/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).	* Hiệu quả sáng kiến: Hệ thống văn bản về quản lý biên chế của Trung ương, của Tỉnh ủy được triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ, thống nhất làm cơ sở cho các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện. Việc giao chỉ tiêu biên chế do cấp có thẩm quyền quyết định phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm và các tiêu chí khác của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương đảm bảo công bằng; gắn thực hiện nhiệm vụ được giao với đổi mới, sắp

			xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, không cào bằng mà thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, đúng với chỉ tiêu Trung ương giao cho tỉnh. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Quy định số 28-QĐ/TU ngày 24/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).
48.	Bà Vũ Bích Thủy, Trưởng phòng, Phòng Cơ yếu - Công nghệ thông tin, Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Nông Thị Nguyệt, Chuyên viên, Phòng Cơ yếu - Công nghệ thông tin, Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp thực hiện kết nối, chia sẻ, liên thông dữ liệu của các cơ quan Đảng tỉnh Hà Giang (Quy định số 19-QĐ/TU, ngày 19/01/2024 của Tỉnh ủy).	* Hiệu quả sáng kiến: Quy định mã định danh điện tử phục vụ kết nối, chia sẻ, liên thông dữ liệu với các tổ chức nhất là việc gửi nhận văn bản giữa các cơ quan khối Đảng với các cơ quan thuộc khối Nhà nước của tỉnh qua Trục liên thông văn bản quốc gia. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Quy định số 19-QĐ/TU, ngày 19/01/2024 của Tỉnh ủy).
49.	Bà Hoàng Thị Kim Anh, Trưởng phòng, Phòng Hành chính - Lưu trữ, Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Dương Thị Thục, Phó Trưởng phòng, Phòng Hành chính - Lưu trữ, Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Đinh Thị Kim Tuyền, Phòng Hành chính - Lưu trữ, Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Đỗ Thị Tuyết Anh, Phòng Hành chính - Lưu trữ, Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Các giải pháp triển khai, thực hiện Quy định về khai thác, sử dụng tài liệu Lưu trữ Đảng bảo quản trong lưu trữ lịch sử của Đảng bộ tỉnh Hà Giang (Quy định số 32-QĐ/TU, ngày 06/6/2024 của Tỉnh ủy Hà Giang).	* Hiệu quả sáng kiến: Nhằm bảo đảm phát huy giá trị của tài liệu lưu trữ của tỉnh, đáp ứng nhu cầu phục vụ công tác, nghiên cứu khoa học, lịch sử và các nhu cầu chính đáng khác của các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Bảo đảm giữ gìn bí mật của Đảng, Nhà nước; sử dụng tài liệu lưu trữ vào đúng mục đích, không trái với lợi ích của Đảng, Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân và các quy định của Đảng, pháp luật hiện hành. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Quy định số 32-QĐ/TU, ngày 06/6/2024 của Tỉnh ủy Hà Giang).
50.	Ông Vi Khánh Hòa, Phó Trưởng phòng, Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang.	Các giải pháp tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới. (Chương trình số 56-CTr/TU, ngày 08/3/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh).	* Hiệu quả sáng kiến: Sau khi Chương trình số 56-CTr/TU, ngày 08/3/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các chính sách xã hội, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự hưởng ứng, tham gia tích cực của Nhân dân. Hệ thống chính sách xã hội được thực hiện đồng bộ và toàn diện; người có công, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người yếu thế được quan tâm và trợ giúp thường xuyên, kịp thời; hệ thống các dịch vụ xã hội không ngừng được cải

			thiện, tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường và tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt mức cao; nhà ở, nước sạch, thông tin và truyền thông cho Nhân dân trên địa bàn tỉnh từng bước được đảm bảo, tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Chương trình số 56-CTr/TU, ngày 08/3/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh).
51.	Bà Hùng Thị Hiền , Phó Trưởng phòng, Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang.	Các giải pháp thực hiện tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số các huyện biên giới tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2024 - 2030 (Đề án 32-ĐA/TU, ngày 15/5/2024 của Tỉnh ủy Hà Giang).	* Hiệu quả sáng kiến: Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số làm chuyển biến nhận thức, ý thức tự vươn lên của đồng bào, thúc đẩy phát triển toàn diện kinh tế - xã hội, văn hóa, giáo dục các huyện biên giới của tỉnh. Đổi mới tư duy lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác dân vận vùng đồng bào DTTS, đặc biệt là cấp cơ sở; nâng cao chất lượng tổ chức thực hiện các chính sách dân tộc gắn với 03 chương trình mục tiêu quốc gia. Phát huy ý thức tự chủ, tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên giảm nghèo bền vững, làm giàu chính đáng của đồng bào DTTS. Xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, củng cố niềm tin của đồng bào các dân tộc với Đảng, Nhà nước. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Đề án 32-ĐA/TU, ngày 15/5/2024 của Tỉnh ủy Hà Giang).
52.	Ông Đình Hà Sơn , Chuyên viên, Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang.	Các giải pháp thực hiện chương trình hành động của BTV Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Chương trình số 62-CTr/TU, ngày 21/5/2024 của BTV Tỉnh ủy).	* Hiệu quả sáng kiến: Phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế cạnh tranh theo hướng hiện đại, bền vững; nâng cao tỷ trọng công nghiệp trong cơ cấu kinh tế; đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 cùng với cả nước, tỉnh Hà Giang hoàn thành mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cơ bản có nền công nghiệp theo hướng hiện đại, có tính cạnh tranh cao, một số sản phẩm công nghiệp có sức cạnh tranh quốc tế * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Chương trình số 62-CTr/TU, ngày 21/5/2024 của BTV Tỉnh ủy).
53.	Ông Đình Minh Quang , Chuyên viên, Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang;	Các giải pháp thực hiện Chương trình công tác trọng tâm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Chương trình số 49-CTr/TU, ngày	* Hiệu quả sáng kiến: Nâng cao chất lượng giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho cán bộ, đảng viên; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng; chuẩn bị tốt các điều

	Ông Phạm Ngọc Hải , Chuyên viên, Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	02/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).	kiện tổ chức Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030; nâng cao trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Tăng cường công tác lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác Dân vận; đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân các nguồn vốn đầu tư công, chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 03 chương trình mục tiêu quốc gia; lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nghị quyết chuyên đề trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp; lãnh đạo tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng giáo dục; thực hiện cải cách hành chính, thúc đẩy chuyển đổi số. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và đối ngoại: Quán triệt, lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XIII về chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Chương trình số 49-CTr/TU, ngày 02/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).
54.	Ông Nguyễn Quốc Hoàn , Chuyên viên, Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy Hà Giang.	Các giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (Chương trình số 51-CTr/TU, ngày 31/01/2024 của Ban thường vụ Tỉnh ủy).	* Hiệu quả sáng kiến: Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến rõ rệt của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Qua đó, góp phần quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; động viên các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia chủ trương của Đảng. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Chương trình số 51-CTr/TU, ngày 31/01/2024 của BTV Tỉnh ủy).
VI	VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH – HĐND TỈNH: 12 tác giả, đồng tác giả		
55.	Ông Hầu Minh Lợi , Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;	Một số giải pháp tổ chức thực hiện có hiệu quả về phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng năm 2024. (Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân	* Hiệu quả sáng kiến: Đưa ra các giải pháp để giải quyết những tồn tại, hạn chế trong công tác phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh. Đồng thời định hướng cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về phát triển kinh tế - xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2024 đảm

	Ông Sên Văn Bắc, Phó Trưởng Ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang; Bà Trần Thị Liên, Phó Trưởng phòng, Phòng Thông tin Dân nguyện, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	dân tỉnh)	<i>bảo sát thực tế và đảm bảo chỉ tiêu cấp trên giao. Đồng thời đề ra các giải pháp để đảm bảo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đặt ra trong năm 2024 về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2024.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: <i>Áp dụng trong toàn tỉnh và có tác động trực tiếp đến công tác phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh vùng liên kết (các tỉnh lân cận). (Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)</i>
56.	Ông Hoàng Văn Vịnh, Ủy viên BCH Đảng bộ, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; Bà Mua Hồng Sinh, Phó Trưởng Ban Văn hoá xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; Ông Lý Xuân Thắng, Phó Trưởng phòng, Phòng Công tác Hội đồng, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; Ông Quách Văn Long, Chuyên viên, Phòng Công tác Hội đồng, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp tổ chức thực hiện về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 17 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 <i>(Nghị quyết số 107/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)</i>	* Hiệu quả sáng kiến: <i>Đưa ra các giải pháp để giải quyết Khắc phục được một số tồn tại, hạn chế, bất cập cần khắc phục trong việc thực hiện các giải pháp về Nghị quyết chất vấn và trả lời chất vấn của HĐND tỉnh.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: <i>Đã được áp dụng trên phạm vi toàn tỉnh. (Nghị quyết số 107/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)</i>
57.	Ông Trần Xuân Thuỷ, Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh, Trưởng Ban Kinh tế ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang.	Một số giải pháp về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Giang <i>(Nghị quyết số 101/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Hà Giang)</i>	
58.	Bà Hoàng Thị Thu Hiền, Phó Chánh Văn phòng (Phụ trách Văn phòng) Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Hà Giang; Ông Hoàng Đức Tuyên, Phó Trưởng phòng, Phòng Hành chính, Tổ chức, Quản trị, Văn phòng Đoàn ĐBQH và	Một số giải pháp trong tổ chức xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Hà Giang <i>(Quyết định số 440/QĐ-UBND Ngày 28/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)</i>	* Hiệu quả sáng kiến: <i>Quyết định ban hành vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Hà Giang để Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức theo đúng vị trí việc làm, đồng thời sẽ hướng tới trả lương theo vị trí việc làm khi hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về nội dung này được cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện.</i>

	HĐND tỉnh; Bà Trần Thuỳ Linh , Phó Trưởng phòng, Phòng Công tác Quốc hội, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; Ông Phan Trọng Tuấn , Chuyên viên, Phòng tổ chức hành chính quản trị - Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)		* Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng tại đơn vị và Văn phòng HĐND, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh. (QĐ số 440/QĐ-UBND Ngày 28/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)
VII	VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH: 58 tác giả, đồng tác giả (gồm các tác giả, đồng tác giả thuộc các sở, ngành, UBND huyện: Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Tài chính, Nội vụ, UBND huyện Quang Bình)		
59.	Bà Hà Thị Minh Hạnh - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang; Ông Nguyễn Duy Hưng , Chuyên viên Phòng Kinh tế - Tổng hợp, Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Các giải pháp triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại (Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 12/7/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Quán triệt, phổ biến kịp thời quan điểm lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương và của Ban thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 13-NQ/TW và Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 61-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 12/7/2024).
60.	Ông Hoàng Gia Long , Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang; Ông Vũ Quảng Đại , Phó Chánh Văn phòng, Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang (Đồng tác giả)	Các giải pháp trong Quy trình bảo trì mẫu, để quản lý vận hành và bảo trì công trình thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù, thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 - 2025 (Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 25/3/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: - Về kinh tế: Phát huy được vai trò của các tổ chức, cá nhân tham gia quản lý công trình sau đầu tư; tính hiệu quả và sử dụng bền vững các công trình đã đầu tư được nâng lên; tiết kiệm ngân sách nhà nước trong quản lý nhà nước và quản lý công trình. - Về mặt xã hội - môi trường: Quy định cụ thể các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn lao động, bảo vệ cá nhân, quản lý sức khỏe và quản lý môi trường lao động cho người tham gia. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (QĐ số 13/2024/QĐ-UBND ngày 25/3/2024).
61.	Bà Vương Ngọc Hà , Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang;	Giải pháp xây dựng và phát triển văn hóa con người Hà Giang trong thời gian tới (Nghị	* Hiệu quả sáng kiến: Nghị quyết số 39-NQ/TU, ngày 05/4/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng và phát triển văn hóa, con

	Bà Nguyễn Thị Hải Hà , Trưởng phòng, Phòng Khoa giáo, Văn hóa - Văn nghệ, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	quyết số 39-NQ/TU, ngày 05/4/2024 của BCH Đảng bộ tỉnh về xây dựng và phát triển văn hóa con người Hà Giang đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, giai đoạn 2024-2030).	người Hà Giang đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, giai đoạn 2024 - 2030 được ban hành tại thời điểm năm 2024 - năm thứ tư thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025, có ý nghĩa quan trọng. Nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Hà Giang từng bước được nâng lên; việc xây dựng con người Hà Giang phát triển toàn diện, xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị được cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; ý thức bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh có sự thay đổi rõ nét; hiệu quả quản lý Nhà nước về văn hóa được nâng cao...góp phần tiếp tục khơi dậy, giữ gìn và phát huy, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển văn hóa trên địa bàn tỉnh trong nhiệm kỳ cũng như giai đoạn tiếp theo. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Nghị quyết số 39-NQ/TU, ngày 05/4/2024 của BCH Đảng bộ tỉnh)
62.	Bà Vương Ngọc Hà ; Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang; Bà Hoàng Thị Quyên , Phó Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội. Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp tăng cường công tác phối hợp giữa Tỉnh ủy Hà Giang và Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật trong xuất bản và cung cấp các ấn phẩm có chất lượng, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu của cán bộ, đảng viên và nhân dân (Chương trình số 47- CTr/TU-NXBCTQGST, ngày 26/9/2023).	* Hiệu quả sáng kiến: Tăng cường phối hợp công tác giữa Tỉnh ủy Hà Giang và Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật trong xuất bản và cung cấp các ấn phẩm có chất lượng, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu của cán bộ, đảng viên và nhân dân thông qua nhiều hình thức đa dạng, thúc đẩy sự lan tỏa, phát triển văn hóa đọc; góp phần giúp cán bộ, đảng viên, nhân dân có điều kiện tự trang bị, bổ sung kiến thức, nâng cao trình độ, năng lực về nhiều mặt. Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của sách lý luận chính trị đối với công tác nghiên cứu, học tập, vận dụng sáng tạo, hiệu quả chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước vào triển khai thực hiện các nhiệm vụ thực tiễn của địa phương, đơn vị, tổ chức đảng; đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Tổ chức các hoạt động nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, biên soạn, biên tập, xuất bản, phát hành các sách, tài liệu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thực tiễn của đất nước nói chung, tỉnh Hà Giang nói riêng, nhất là

			<i>các nội dung về tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu sâu rộng về vùng đất, con người Hà Giang, kết quả nổi bật đạt được trên các lĩnh vực dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Hà Giang nhiệm kỳ 2020 - 2025.</i> <i>* Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Chương trình số 47- CTr/TU-NXBCTQGST, ngày 26/9/2023).</i>
63.	Bà Vương Ngọc Hà, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang; Bà Đặng Ái Xoan, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang; Bà Nguyễn Thu Vân, Trưởng phòng, Phòng Tuyên truyền, Báo chí - Xuất bản, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp nâng cao chất lượng nguyên tắc, chế độ làm việc của Tiểu ban Tuyên truyền, Khánh tiết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030 (Quy chế số 01-QC/TB, ngày 10/10/2024 làm việc của Tiểu ban Tuyên truyền, Khánh tiết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030).	<i>* Hiệu quả sáng kiến: Sáng kiến đã được các cơ quan thành viên Tiểu Ban Tuyên truyền - Khánh tiết của tỉnh đã chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác tuyên truyền về đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Tiểu ban đã kịp thời xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của Tiểu ban; thường xuyên tổ chức họp, đánh giá tiến độ, kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ, đồng thời thảo luận, cho ý kiến, bàn giải pháp khắc phục, khó khăn, vướng mắc; chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tới đối với từng thành viên của Tiểu ban. Các huyện ủy, thành ủy căn cứ quy chế của tiểu ban đã triển khai xây dựng Quy chế hoạt động tại cơ quan, đơn vị, địa phương; bám sát chỉ đạo, định hướng tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy triển khai thực hiện nghiêm túc công tác tuyên truyền, khánh tiết tại địa phương.</i> <i>* Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Quy chế số 01-QC/TB, ngày 10/10/2024 làm việc của Tiểu ban Tuyên truyền, Khánh tiết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030).</i>
64.	Bà Vương Ngọc Hà, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang; Bà Hoàng Thị Quyên, Phó Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội, Văn phòng, UBND tỉnh Hà Giang; Bà Lê Thanh Quỳnh, Chuyên viên, Văn phòng, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp nâng cao công tác tuyên truyền đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, nhiệm kỳ 2025-2030 (Kế hoạch số 619-KH/TU, ngày 05/9/2024 của Tỉnh ủy về tuyên truyền đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng,	<i>* Hiệu quả sáng kiến: Sáng kiến góp phần đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Tiếp tục bồi đắp niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; tạo sự thống nhất về nhận thức, tư tưởng, chính trị và hành động trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội để tổ chức thành công đại hội và đưa nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 vào cuộc sống; đồng thời tập trung trí tuệ của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong xây dựng, quy hoạch định</i>

		nhiệm kỳ 2025-2030).	đường lối, chủ trương của Đảng bộ tỉnh nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh phát huy cao độ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, thi đua thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 619-KH/TU, ngày 05/9/2024 của Tỉnh ủy)
65.	Ông Trần Đức Quý, Nguyên Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang (đã nghỉ hưu); Ông Phạm Huy Trà, Phó Trưởng phòng, Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp trong xây dựng Đề án Phát triển Trường THPT Chuyên tỉnh Hà Giang giai đoạn 2023-2030 (Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 17/01/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Trong năm học 2023-2024, có tổng số 86 cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên (trong đó có 04 cán bộ quản lý; 72 giáo viên và 10 nhân viên). So với năm học 2010-2011, tổng số cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên tăng 20 người (cán bộ quản lý tăng 02 người, giáo viên tăng 15 người, nhân viên tăng 3 người). Năm học 2023-2024, Trường THPT Chuyên tỉnh Hà Giang có 29 lớp (khối 10: 10 lớp, khối 11: 11 lớp, khối 12: 08 lớp), với tổng số 966 học sinh (khối 10: 350 HS, khối 11: 353 HS, khối 12: 263 HS); trường đang tổ chức dạy học 9 môn chuyên (gồm: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh). So với thời điểm bắt đầu triển khai Đề án (năm học 2010-2011) tăng 11 lớp (Khối 10: tăng 04 lớp; khối 11: 05 lớp; khối 12: 02 lớp), số học sinh tăng 401 em (từ 565 HS tăng lên 966 HS); Tổng số học sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia có 20 em, trong đó có 02 giải nhì, 5 giải Ba, 13 giải khuyến khích. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (QĐ số 85/QĐ-UBND ngày 17/01/2024).
66.	Bà Lại Thị Hương, Chánh Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang; Bà Phan Diễm Bích, Trưởng phòng, Phòng Kinh tế - Tổng hợp, Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang; Ông Đinh Thế Quyền, Phó phòng, (phục trách phòng) Phòng Tài chính - Hành chính sự nghiệp, Sở Tài	Những biện pháp quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang (Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 31/10/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao theo thẩm quyền quy định tại Điều 91, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP của Chính phủ. Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương, đảm bảo đầy đủ, chặt chẽ, thống nhất, đảm bảo phù hợp với thực tiễn tại địa phương; Tạo cơ sở pháp lý để kịp thời thực hiện việc mua sắm tài sản, hàng hoá, dịch vụ có sử dụng NSNN, nhằm đảm bảo hoạt động cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc

	chính tỉnh Hà Giang; Bà Đoàn Thị Hồng Phương , Chuyên viên, Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp, Sở Tài chính tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)		<i>phạm vi quản lý của tỉnh. Đảm bảo đồng bộ, thống nhất với các quy định của Luật Đấu thầu, Luật Quản lý sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật liên quan; Đảm bảo cho công tác quản lý, sử dụng, quyết toán nguồn kinh phí thực hiện việc mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ được chặt chẽ, đúng quy định, góp phần nâng cao hiệu quả việc quản lý, sử dụng nguồn vốn NSNN.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (NQ số 15/2024/NQ-HĐND ngày 31/10/2024).
67.	Bà Lại Thị Hương , Chánh Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang; Ông Nguyễn Anh Đức , Chủ tịch UBND huyện Quang Bình; Ông Trần Trọng Thành , Nguyên Trưởng Ban Thi đua - khen thưởng, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang <i>(đã nghỉ hưu)</i> . Bà Lã Thị Như Quỳnh , Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Những giải pháp trong xây dựng quyết định, quy định cụ thể hóa Luật Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 03/4/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: <i>Các quy định bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng và phù hợp với thực tiễn; đảm bảo cải cách thủ tục hành chính về thi đua, khen thưởng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng; bảo đảm bao quát các lĩnh vực, đối tượng trong xã hội, động viên, khuyến khích nhân dân, cán bộ tích cực tham gia các phong trào thi đua phát triển Kinh tế - Xã hội, bảo đảm Quốc phòng - An ninh trên địa bàn toàn tỉnh, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (QĐ số 14/2024/QĐ-UBND ngày 03/4/2024).
68.	Ông Phạm Hồng Thanh , Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang; Ông Trần Quang Phương , Trưởng phòng, Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số biện pháp trong xây dựng Chương trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới (Chương trình số 64-CTr/TU ngày 03/6/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: <i>Giảm tai nạn lao động, nhất là tai nạn lao động nghiêm trọng, tỉ lệ tai nạn lao động chết người giảm ít nhất 4%/năm; (bình quân giai đoạn 2021- 2023) giảm 5%); Số người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%/năm; (Bình quân giai đoạn 2021 - 2023 tăng 5,17%); Số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%/năm. (Bình quân giai đoạn 2021 - 2023 tăng 5,7%).</i> * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Chương trình số 64-CTr/TU ngày 03/6/2024).
69.	Ông Đỗ Trí Thành Phó Trưởng phòng, Phòng Nội chính - Pháp chế,	Những giải pháp trong xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động	* Hiệu quả sáng kiến: <i>Xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh, năng động, sáng tạo góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp</i>

	Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang; Ông Nguyễn Anh Đức , Chủ tịch UBND huyện Quang Bình. (Đồng tác giả)	của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới (Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 04/9/2024).	hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh; Tôn trọng và phát huy tự do tư tưởng, học thuật, thực hành dân chủ trong hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của trí thức vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; tạo môi trường, điều kiện và động lực để phát huy vai trò, sự cống hiến đặc biệt quan trọng của đội ngũ trí thức; Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao để triển khai hiệu quả chính quyền điện tử, đô thị thông minh, nền kinh tế số; Xây dựng và vận dụng hiệu quả các cơ chế, chính sách đột phá của tỉnh nhằm thu hút, trọng dụng, đào tạo, bồi dưỡng trí thức, đặc biệt các chuyên gia, nhà khoa học trên các lĩnh vực như: Giáo dục, Y tế, Chuyển đổi số; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng lớp trí thức trẻ, kế cận. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 04/9/2024).
70.	Ông Phạm Hồng Thanh , Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Ông Nguyễn Đức Mạnh , Phó Giám đốc, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Văn phòng UBND tỉnh. (Đồng tác giả)	Giải pháp đổi mới trong xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024 (Quyết định số 153/QĐ-UBND ngày 31/01/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Công tác cải cách TTHC đã có những chuyển biến tích cực, đạt được kết quả khá toàn diện từ công tác xây dựng văn bản đến công tác tổ chức triển khai thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy Nhà nước trên địa bàn tỉnh, khơi thông nguồn lực, hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, sinh kế cho người dân, bảo đảm đời sống cho người lao động (Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử 9 tháng đầu năm 2024: UBND tỉnh Hà Giang đạt 82,89 điểm, xếp thứ 10/63 tỉnh, thành phố, xếp loại Tốt. Kết quả công bố chất lượng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh năm 2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông, tỉnh Hà Giang đạt mức độ C, xếp thứ 12/63 tỉnh, thành phố (tăng 48 bậc so với năm 2023). * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (QĐ số 153/QĐ-UBND ngày 31/01/2024).

71.	Ông Triệu Sơn An, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Ông Nguyễn Mỹ Cảnh, Phó Trưởng phòng, Phòng Kinh tế - Tổng hợp, Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang. <i>(Đồng tác giả)</i>	Những biện pháp trong xây dựng Quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu của cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang (Quyết định số 26/2024/QĐ-UBND ngày 17/6/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Sử dụng dữ liệu của cơ sở dữ liệu dùng chung để thu thập, chuẩn hóa các CSDL nền và một số CSDL chuyên ngành phục vụ chia sẻ sử dụng chung và phân tích dữ liệu thông minh, ra quyết định chỉ đạo, điều hành. Hiện nay, Sở Thông tin và Truyền thông đang tiếp tục mở rộng Kho dữ liệu dùng chung để tăng khả năng thu thập, xử lý các dữ liệu phi và bán cấu trúc (dữ liệu camera, Internet vạn vật (IoT), cảm biến, mạng xã hội...) để chia sẻ cho các ngành, địa phương sử dụng trong chỉ đạo, điều hành, cung cấp dữ liệu dưới dạng dịch vụ để tạo ra giá trị mới cho người dân, doanh nghiệp. Việc sử dụng dữ liệu số trong cung cấp dịch vụ công theo hướng dịch vụ số, đơn giản hóa thủ tục hành chính giúp người dân, doanh nghiệp không cần phải nộp lại một số thành phần giấy tờ (giấy đăng ký kinh doanh, hộ khẩu, chứng nhận quyền sử dụng đất); thực hiện ngay trong ngày đối với thủ tục cấp đổi, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp bản giấy thành phần hồ sơ đối với kết quả số đã có trong Kho dữ liệu dùng chung. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (QĐ số 26/2024/QĐ-UBND ngày 17/6/2024).
72.	Ông Hoàng Đức Thành, Phó Trưởng phòng, Phòng Kinh tế - Tổng hợp, Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang; Bà Lê Thùy Dương, Kế toán, Phòng Quản trị - Tài vụ, Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang. <i>(Đồng tác giả)</i>	Một số giải pháp trong xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 16/4/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Kế hoạch được ban hành nhằm đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Các cơ quan, đơn vị khối tỉnh, UBND các huyện, thành phố; các công ty cổ phần, doanh nghiệp có vốn nhà nước tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước và đời sống nhân dân. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 16/4/2024).
73.	Ông Sèn Thái An, Phó Trưởng phòng, Phòng Kinh tế - Tổng hợp, Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang; Ông Trần Đức Thanh, Chuyên viên, Phòng Giá - Công sản, Sở Tài chính tỉnh Hà Giang; Bà Nguyễn Thị Thương Huyền,	Những biện pháp về xây dựng các Quyết định giao trách nhiệm quản lý nhà nước và phân cấp thẩm quyền xử lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 11/3/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Quyết định được phê duyệt là cơ sở để các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai, thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch trên địa bàn theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và đảm bảo thống nhất, phân cấp rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng cơ quan và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, phù hợp với quy mô tài sản và đặc điểm kinh tế, xã hội của địa phương.

	Chuyên viên Văn phòng Sở Tài chính tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)		* Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 11/3/2024).
74.	Ông Bùi Thành Đô , Chuyên viên Phòng Kinh tế - Tổng hợp, Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang.	Những biện pháp về thành lập tổ công tác trong việc đôn đốc, hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện Quyết toán các dự án hoàn thành sử dụng vốn đầu tư công từ năm 2020 trở về trước trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 08/7/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Kịp thời nắm bắt, giải quyết trực tiếp các khó khăn vướng mắc và hướng dẫn các Chủ đầu tư thực hiện các thủ tục hồ sơ Quyết toán các công trình hoàn thành đảm bảo quy định của pháp luật; xác định rõ trách nhiệm của từng thành viên, các đơn vị có liên quan trong công tác hỗ trợ các chủ đầu tư trong quá trình thực hiện hiện nhiệm vụ; phần đầu hoàn thành công tác quyết toán các dự án hoàn thành sử dụng vốn đầu tư công từ năm 2020 trở về trước đảm bảo theo quy định trước ngày 31/12/2024. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (QĐ số 837/QĐ-UBND ngày 08/7/2024).
75.	Ông Đoàn Trung Hải , Phó Trưởng phòng, Phòng Kinh tế - Tổng hợp, Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang; Ông Nguyễn Duy Hưng Chuyên viên, Phòng Kinh tế - Tổng hợp, Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Các giải pháp trong xây dựng Quyết định phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Quyết định số 39/2024/QĐ-UBND ngày 14/8/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Việc phân cấp nhằm phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của từng cấp, từng cơ quan trong hệ thống tổ chức hành chính nhà nước cấp tỉnh, bảo đảm sự quản lý tập trung, thống nhất của UBND tỉnh, phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của sở ngành, địa phương. Đảm bảo các văn bản quy phạm pháp luật triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh phải thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Nhằm thực hiện công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật và kịp thời ban hành văn bản thay thế các văn bản không còn phù hợp với các quy định hiện hành và thực tiễn hiện nay trong công tác cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng. Nâng cao tính chủ động của các sở, ban, ngành; UBND các cấp trong công tác triển khai thực hiện. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (QĐ số 39/2024/QĐ-UBND ngày 14/8/2024).
76.	Ông Lê Trung Kiên , Trưởng phòng, Phòng Nội chính Pháp chế, Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang; Bà Phan Quỳnh Trang , Chuyên viên chính, Phòng Nội chính - Pháp chế, Văn phòng UBND tỉnh Hà	Những giải pháp về phân cấp một số nội dung về quản lý công chức, viên chức, tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 12/01/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Tiếp tục phát huy và thực hiện cải cách hành chính, đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền, góp phần tăng tính chủ động, linh hoạt cho đơn vị được phân cấp; Giúp các cơ quan, đơn vị có căn cứ pháp lý thực hiện và giúp cơ quan được phân cấp chủ động, tổ chức thực hiện nội dung được phân cấp theo đúng quy định của pháp luật, tạo tính chủ động, nâng cao khả năng chuyên

	Giang. Ông Phạm Đình Thống, Trưởng phòng, Phòng Tổ chức bộ máy biên chế và Công chức viên chức, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang; Bà Lý Thị Hồng Linh, Chuyên viên chính, Phòng Chính sách và Đào tạo bồi dưỡng, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)		<i>môn để thực hiện nhiệm vụ theo quy định, phù hợp với tình hình thực tế, nhưng phải bảo đảm thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; Phù hợp với điều kiện, khả năng của sở, ngành, UBND huyện, thành phố; Giảm tải việc sự vụ thường xuyên của UBND tỉnh.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (QĐ số 05/2024/QĐ-UBND ngày 12/01/2024)
77.	Ông Lê Trung Kiên, Trưởng phòng, Phòng Nội chính - Pháp chế, Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang; Ông Nguyễn Lê Huy, Phó Trưởng Ban Tiếp công dân, Văn phòng UBND Tỉnh; Ông Nguyễn Trần Minh, Phó Trưởng phòng Hành chính – Tổ chức, Văn phòng UBND tỉnh. Bà Chu Thị Giang, Chuyên viên chính, Phòng Chính quyền Địa phương và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ tỉnh Ông Phạm Văn Toàn, Phó Trưởng phòng, Phòng Chính quyền Địa phương và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Những giải pháp quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Giang . (Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 08/12/2023).	* Hiệu quả sáng kiến: Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng trong việc thực hiện Luật Dân chủ ở cơ sở; Tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật của hoạt động dân chủ cơ sở tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 08/12/2023).
78.	Bà Tráng Thị Lan Hương, Phó Trưởng phòng, Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang; Bà Nguyễn Thị Đoàn, Phó Trưởng phòng, phòng Công Thông tin điện tử, Trung tâm Thông tin - Công báo,	Giải pháp triển khai thực hiện Chương trình hành động đến năm 2030 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 19/7/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể chính trị xã hội và của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đã được nâng lên, góp phần thúc đẩy du lịch, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Công tác thông tin đối ngoại của tỉnh được triển khai thực hiện cơ bản đồng bộ, hiệu quả với nhiều nội dung, hình thức phong phú, đa dạng như: Thông qua các hội nghị, hội thảo,

	Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)		tọa đàm quốc tế, báo chí nước ngoài, công tác về người Việt Nam ở nước ngoài; các hoạt động giao lưu văn hóa, giao lưu nhân dân; xúc tiến quảng bá, cung cấp thông tin về tỉnh; các lực lượng tham gia công tác thông tin đối ngoại được tăng cường, đa dạng, giúp cho việc quảng bá tiềm năng, thế mạnh của địa phương cũng như việc đấu tranh phản bác thông tin, luận điệu sai trái của các thế lực thù địch đạt hiệu quả hơn, góp phần vào việc giữ vững ổn định chính trị. Đặc biệt là sự vào cuộc kịp thời của các phóng viên, biên tập viên và cộng tác viên; các cơ quan thông tấn báo chí Trung ương và địa phương trên địa bàn tỉnh. Số lượng phóng sự, tin, bài, thông tin tuyên truyền, quảng bá hình ảnh về Hà Giang được nâng lên rõ rệt. Công tác thông tin tuyên truyền đã kịp thời thông tin, quảng bá hình ảnh Hà Giang đến bạn bè trong và ngoài nước. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 19/7/2024).
79.	Bà Tráng Thị Lan Hương , Phó Trưởng phòng, Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang.	Các giải pháp triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 06/5/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Quán triệt, phổ biến kịp thời các quy định của Nghị định số 76/2023/NĐ-CP, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, gia đình, cộng đồng và toàn xã hội trong việc chấp hành các quy định pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và quần chúng Nhân dân trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình. Hướng tới giảm thiểu tình trạng bạo lực gia đình, góp phần xây dựng gia đình bình đẳng, no ấm, tiến bộ, hạnh phúc. Cụ thể hóa các nội dung quy định tại Nghị định số 76/2023/NĐ-CP đảm bảo thống nhất, đồng bộ và hiệu quả nhằm phòng ngừa, ngăn chặn, bảo vệ, hỗ trợ, xử lý vi phạm trong phòng, chống bạo lực gia đình; điều kiện bảo đảm phòng, chống bạo lực gia đình; quản lý nhà nước và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, gia đình, cá nhân trong phòng, chống bạo lực gia đình. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 06/5/2024).
80.	Ông Hoàng Trung Thực , Chuyên viên, Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang.	Những biện pháp Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải	* Hiệu quả sáng kiến: Đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh đúng, kịp thời theo quy định của pháp luật; Tạo sự bình đẳng về giá, không

		là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang . (Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024).	phân biệt về giá khám bệnh, chữa bệnh của người bệnh chưa có thẻ BHYT và người bệnh có thẻ BHYT trong cùng một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Khuyến khích người dân chưa có thẻ BHYT tham gia BHYT, góp phần thúc đẩy thực hiện lộ trình BHYT toàn dân, phù hợp với luật giá và thực hiện đúng các quy định của pháp luật về thẩm quyền ban hành văn bản QPPL về lĩnh vực giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có nguồn lực để nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bền vững. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024)..
81.	Ông Nguyễn Văn Dương , Trưởng phòng, Phòng Hành chính - Tổ chức, VP UBND tỉnh Hà Giang; Bà Đỗ Thị Chi Lăng , Trưởng phòng, Phòng Quản trị - Tài vụ, VP UBND tỉnh Hà Giang; Bà Đỗ Thị Hằng , Chuyên viên phòng Nội chính - Pháp chế Văn phòng UBND tỉnh. (Đồng tác giả)	Các giải pháp xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang (Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 28/3/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Quyết định ban hành vị trí việc và cơ cấu ngạch công chức là cơ sở để Văn phòng UBND tỉnh thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức theo đúng vị trí việc làm, đồng thời sẽ hướng tới trả lương theo vị trí việc làm khi hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về nội dung này được cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng tại đơn vị. (Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 28/3/2024).
82.	Ông Trần Anh Khánh , Phó Giám đốc, Trung tâm Thông tin - Công báo, Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang; Ông Phạm Đình Trung , Viên chức, Phòng Công nghệ thông tin, Trung tâm Thông tin - Công báo, Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Các biện pháp trong xây dựng Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 03/6/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Đảm bảo phù hợp đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Quy định cụ thể trách nhiệm của các cơ quan, bảo đảm sự phân công rõ ràng, thống nhất giữa cấp và ngành; Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, nền hành chính hiện đại, thời gian qua các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh, nhất là sử dụng thư điện tử công vụ trong công tác lãnh, chỉ đạo, điều hành, từng bước giảm thiểu thời gian, giấy tờ, văn bản hành chính, tiết kiệm chi phí hành chính. Việc triển khai hệ thống thư điện tử đã được lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện tại cơ quan, đơn vị, đem lại hiệu quả cao. Hệ thống thư điện tử tỉnh đã hỗ trợ tốt công tác điều hành, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh và là công cụ không thể thiếu trong công tác của cơ quan nhà nước cũng như các cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh trong công tác chuyên môn,

			<i>ng nghiệp vụ đảm bảo an toàn thông tin, kết nối, chia sẻ dữ liệu thư điện tử công vụ với hệ thống thông tin khác</i> <i>* Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (QĐ số 23/2024/QĐ-UBND ngày 03/6/2024).</i>
VIII	THANH TRA TỈNH: 07 tác giả, đồng tác giả		
83.	Ông Nguyễn Chí Cường , Chánh Thanh tra tỉnh Hà Giang; Ông Chu Văn Nam , Chánh Văn phòng, Thanh tra tỉnh Hà Giang. <i>(Đồng tác giả)</i>	Một số giải pháp xây dựng Quyết định công bố thủ tục hành chính nội bộ và phê duyệt nội dung tái cấu trúc chuẩn hóa quy trình thủ tục hành chính nội bộ của ngành Thanh tra Hà Giang. <i>(Quyết định 1037/QĐ- ngày 20/8/2024 của UBND tỉnh)</i>	<i>* Hiệu quả sáng kiến: Kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế và khó khăn, vướng mắc trong công tác cải cách TTHC; Công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các TTHC để đội ngũ cán bộ, công chức và người dân, doanh nghiệp biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện. Rà soát, tái cấu trúc quy trình TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến, để cắt giảm các thông tin phải khai báo khi thực hiện DVCTT. Hoàn thành việc tháo gỡ các “điểm nghẽn” nâng cao hiệu lực, hiệu quả, đẩy mạnh thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tạo thuận lợi trong quá trình thực hiện TTHC, đảm bảo việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan hành chính nhà nước công khai, minh bạch, đúng pháp luật; góp phần nâng cao năng suất lao động hiệu quả giải quyết công việc của cơ quan hành chính nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức thực hiện hồ sơ, kiểm soát hồ sơ được nhanh chóng, tiết kiệm thời gian và chi phí.</i> <i>* Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh.</i>
84.	Ông Nguyễn Văn Khương , Trưởng phòng Nghiệp vụ 1, Thanh tra tỉnh Hà Giang; Ông Nguyễn Tuấn Anh , Thanh tra viên, Phòng Nghiệp vụ 1, Thanh tra tỉnh Hà Giang. <i>(Đồng tác giả)</i>	Một số giải pháp trong xây dựng kế hoạch phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. <i>(Kế hoạch 188/KH-UBND ngày 26/8/2024 của UBND)</i>	<i>* Hiệu quả sáng kiến: Nâng cao hiệu quả tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; đảm bảo quyền khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng quy định pháp luật, hạn chế tối đa các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, bức xúc đến Trung ương và tỉnh trong dịp diễn ra Đại hội Đảng và Bầu cử, đặc biệt là trong thời gian diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI.</i> <i>* Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh.</i>

85.	Bà Trần Thu Hà , Phó Chánh Thanh tra tỉnh Hà Giang.	Một số giải pháp triển khai, đẩy mạnh công tác kiểm soát quyền lực, kiểm soát xung đột lợi ích, phục vụ công tác phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh. (Kế hoạch 210/KH-UBND ngày 3 tháng 10 năm 2024 của UBND)	* Hiệu quả sáng kiến: Triển khai thực hiện Kế hoạch để cán bộ, công chức người có thẩm quyền hiểu và nhận thức đầy đủ về những hậu quả, tác hại khi xảy ra xung đột lợi ích; nắm chắc các quy định pháp luật liên quan phòng, chống tham nhũng và kiểm soát xung đột lợi ích; xử lý nghiêm những hành vi vi phạm kiểm soát xung đột lợi ích khi thi hành công vụ; phát huy vai trò của toàn xã hội trong phát hiện, kiểm soát xung đột lợi ích cán bộ thực hiện chức trách, nhiệm vụ. Từ đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp, góp phần xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Phạm vi ảnh hưởng: Đang áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh.
86.	Ông Hòa Minh Tân , Trưởng phòng, Phòng Thanh tra, phòng, chống tham nhũng, giám sát kiểm tra và xử lý sau thanh tra, Thanh tra tỉnh Hà Giang; Bà Hoàng Thị Liên , Phó Trưởng phòng, Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, giám sát kiểm tra và xử lý sau thanh tra, Thanh tra tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Các giải pháp thực hiện Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực năm 2024. (Kế hoạch 44/KH-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2024 của UBND)	* Hiệu quả sáng kiến: Nâng cao công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương chỉ đạo, cụ thể hóa và triển khai thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực qua đó Nâng cao hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực Nhằm phát hiện những sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục; Ngăn chặn, đẩy lùi tham ô, tham nhũng; loại bỏ dần các cơ hội, điều kiện phát sinh tham ô, tham nhũng, góp phần xây dựng bộ máy trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả. Đội ngũ, cán bộ, công chức liêm chính. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh.
IX	SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ: 07 tác giả, đồng tác giả		
87.	Ông Phan Đăng Đông , Giám đốc, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Giang; Ông Bùi Đức Hoàng , Chánh Văn phòng, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Các giải pháp thực hiện phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (Chương trình số 59-CTr/TU ngày 26/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 09/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)	* Hiệu quả sáng kiến: Tập trung mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng năng lực sản xuất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; góp phần thúc đẩy tăng trưởng, hướng tới mục tiêu phát triển một nền kinh tế nhanh và bền vững; phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ có trình độ cao, xây dựng đội ngũ chuyên gia giỏi, cán bộ khoa học và công nghệ đầu đàn. Đội ngũ nhân lực khoa học và công nghệ trong các tổ chức khoa học và công nghệ của tỉnh đủ khả năng, trình độ để giải quyết các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tỉnh; nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh.

			* Phạm vi ảnh hưởng: Trên địa bàn toàn tỉnh, tất cả các ngành, các cấp cùng triển khai thực hiện phục vụ mục tiêu phát triển một nền kinh tế nhanh và bền vững. (Chương trình số 59-CTr/TU ngày 26/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 09/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)
88.	Ông Vũ Văn Vương, Nguyên Phó Giám đốc, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Giang. (đã nghỉ hưu)	Khảo sát, thu thập dữ liệu và tham mưu xây dựng Đề án “Chuyển đổi cây ngô sang cây, con khác có giá trị kinh tế cao hơn” giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 2438/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh).	* Hiệu quả sáng kiến: - Hiệu quả kinh tế: Việc áp dụng đồng bộ các giải pháp thực hiện chuyển đổi sẽ giúp gia tăng giá trị /ha đất nông nghiệp từ 20-30% trở lên. Quá trình thực hiện các giải pháp mà đề án đã nêu sẽ tạo thêm nhiều việc làm, sinh kế cho người dân; kết hợp giữa nông nghiệp với du lịch sinh thái.... Đến năm 2025, thu nhập của người sản xuất tăng ít nhất 1,3 lần so với năm 2022. Góp phần tích cực hoàn thành tỷ lệ tăng trưởng ngành nông nghiệp trong 5 năm tới, với chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra. - Hiệu quả xã hội: Góp phần tích cực cơ cấu lại ngành nông nghiệp, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng nội ngành trong cơ cấu kinh tế, theo đúng định hướng mà Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XVII đã đề ra. Từng bước hình thành hình thức liên kết để gắn bó người dân và doanh nghiệp, góp phần loại bỏ dần tập quán sản xuất nhỏ, không theo quy hoạch, kế hoạch; tạo công ăn việc làm ổn định cho người sản xuất. Tạo sinh kế bền vững, giảm tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn tỉnh. - Hiệu quả môi trường: Với việc áp dụng đồng bộ quy trình kỹ thuật, tiến bộ kỹ thuật, cùng với việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, sẽ giảm thiểu được cường độ và mức độ sử dụng phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất độc hại trong sản xuất; cùng với quản lý tốt được nguồn thải từ sản xuất nông nghiệp, sẽ góp phần bảo vệ môi trường sinh thái, đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững. * Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến đã có ảnh hưởng cao trên địa bàn tỉnh.(Quyết định số 2438/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh).

89.	Ông Nguyễn Trung Hiếu, Phó Giám đốc, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Giang; Bà Nguyễn Thị Thu Mỹ, Phó Chánh Văn phòng, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Giang.(<i>đã nghỉ hưu</i>) (Đồng tác giả)	Giải pháp xây dựng, công bố thủ tục hành chính nội bộ và phê duyệt nội dung tái cấu trúc chuẩn hoá quy trình, biểu mẫu điện tử thủ tục hành chính nội bộ cung cấp dịch vụ công trực tuyến của ngành Khoa học và Công nghệ áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh)	* Hiệu quả sáng kiến: Công khai, minh bạch các quy định về thủ tục hành chính. Công bố danh mục: 04 thủ tục hành chính mới ban hành. Sau khi được công bố thủ tục hành chính được cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và được niêm yết công khai tại nơi tiếp nhận và trả kết quả, cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang tin điện tử của cơ quan phục vụ và tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc tra cứu và tuân thủ các quy định, quy trình của thủ tục hành chính, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, bảo đảm cho sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; các thủ tục hành chính được rà soát, sửa đổi, bãi bỏ theo hướng đơn giản hóa, cắt bỏ thành phần hồ sơ không cần thiết và cắt giảm 40 - 50% tổng thời gian thực hiện, thời gian giải quyết thủ tục hành chính được rút ngắn, nhanh gọn. Các thủ tục hành chính sau khi công bố đã đáp ứng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, giảm các bước phải xử lý trực tiếp hoặc thủ công của đơn vị trong quá trình tiếp nhận, giải quyết; giảm đi lại, tiếp xúc trực tiếp của tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC. * Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến đã có ảnh hưởng sâu, rộng và tích cực đến việc tiếp nhận, xử lý và trả kết quả thủ tục hành chính lĩnh vực Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh. (Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh)
90.	Ông Phan Tiến Dũng, Trưởng phòng Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Sở Khoa học và Công nghệ. Ông Chu Minh Thuận, Chuyên viên, Phòng Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp nâng cao giá trị thương hiệu và chất lượng sản phẩm Mật ong bạc hà trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2024 - 2025. (Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 08/4/2024 của UBND tỉnh).	* Hiệu quả sáng kiến: Đã giúp nâng cao chất lượng sản phẩm, áp dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao các chỉ tiêu chất lượng của mật ong bạc hà qua đó tạo ra dòng sản phẩm mũi nhọn có giá trị cao. Nâng cao giá trị thương mại thông qua việc cải thiện chất lượng và xây dựng thương hiệu, giúp tăng thu nhập cho người nuôi ong và phát triển kinh tế địa phương. Đào tạo và nâng cao nhận thức và kỹ năng cho người dân và người nuôi ong về các phương pháp và công nghệ mới. * Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến đã có ảnh hưởng sâu, rộng, tích cực và mang lại nhiều hiệu quả để nâng cao chất lượng của Mật ong bạc hà trên địa bàn tỉnh. (Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 08/4/2024 của UBND tỉnh).

X	SỞ TƯ PHÁP: 03 tác giả, đồng tác giả		
91.	Ông Trương Huy Huân, Giám đốc, Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang; Bà Hoàng Diệu Thúy, Trưởng phòng, Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp thực hiện hiệu quả quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Giang).	* Hiệu quả sáng kiến: Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Giang nhằm cụ thể hóa, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả thẩm quyền giao theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; quy định chi tiết để thực hiện kịp thời, đầy đủ quy định tại khoản 3 Điều 12 và điểm a khoản 2 Điều 50 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP; Thực hiện chế độ, chính sách để động viên, nâng cao tinh thần trách nhiệm của người được phân công giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh; Bảo đảm nguồn lực để hỗ trợ người được phân công giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024)
92.	Bà Phạm Thị Việt, Trưởng phòng, Phòng Phổ biến, giáo dục và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang.	Giải pháp thực hiện hiệu quả quy định mức chi cụ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024)	* Hiệu quả sáng kiến: Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 quy định mức chi cụ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Giang nhằm cụ thể hóa, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả thẩm quyền giao theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Thông tư số 56/2023/TT-BTC, ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; đồng thời là căn cứ pháp lý để các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Giang bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật, nhằm chủ động hơn trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và

			<i>hòa giải ở cơ sở hiệu quả.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: <i>Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024)</i>
XI	SỞ NGOẠI VỤ: 07 tác giả, đồng tác giả		
93.	Bà Nguyễn Thị Hương , Chánh Văn phòng, Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang; Bà Nguyễn Thị Thuận , Trưởng phòng, Phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang. (<i>Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 28/3/2024</i>)	* Hiệu quả sáng kiến: Phù hợp với quy định, hướng dẫn của cấp trên và tình hình thực tiễn của cơ quan, đồng thời đây là cơ sở, căn cứ pháp lý để triển khai các nhiệm vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực ngành phụ trách, là căn cứ pháp lý để kiện toàn chức năng, nhiệm vụ các phòng thuộc Sở, bố trí số lượng người làm việc theo vị trí việc làm được phê duyệt và số biên chế được giao. Các phòng, đơn vị đã chủ động triển khai nhiệm vụ chuyên môn, quản lý cán bộ, người lao động thuộc thẩm quyền không còn sự chông chéo khi triển khai nhiệm vụ; đảm bảo đúng chức năng, thẩm quyền và trách nhiệm được Ban Lãnh đạo Sở giao. * Phạm vi ảnh hưởng: <i>Đã được áp dụng tại các tuyến biên giới trên địa bàn Tỉnh Hà Giang (QĐ số 428/QĐ-UBND ngày 28/3/2024)</i>
94.	Ông Mao Quốc Toàn , Phó Giám đốc, Sở Ngoại vụ. Bà Hoàng Thị Huyền , Trưởng phòng, Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang; Ông Hoàng Thanh Liêm , Chuyên viên chính, Phòng Quản lý biên giới, Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp xây dựng và triển khai hiệu quả hoạt động đối ngoại năm 2024 của tỉnh Hà Giang (<i>Quyết định số 1485/QĐ-UBND ngày 05/11/2024</i>)	* Hiệu quả sáng kiến: Đã đáp ứng được cơ bản về định hướng đường lối đối ngoại, sát với thực tế của địa phương; đã được phê duyệt về cơ bản đã thực hiện đúng quy trình, quy định, hồ sơ, thời gian trình xin phép tổ chức thực hiện, cấp trình, cơ quan đầu mối, chế độ thông tin báo cáo. Số lượng, thành phần tham gia các hoạt động đối ngoại, nhất là số lượng, thành phần của đoàn ra được thực hiện theo đúng quy định. Các hoạt động đối ngoại đã góp phần bảo vệ tốt hệ thống đường biên, mốc giới trên tuyến biên giới của tỉnh Hà Giang tiếp giáp với tỉnh Vân Nam và khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc, tình hình an ninh, trật tự trên khu vực biên giới ổn định; thúc đẩy khôi phục lại hoạt động các cửa khẩu, lối mở, trong đó: mở chính thức cửa khẩu Săm Pun - Điền Bông; mở lối mở Phó Bảng - Đồng Cán; chính thức thông xe qua cửa khẩu Xín Mần - Đô Long và hoạt động của một số chợ biên giới; Các lực lượng chức năng của tỉnh Hà Giang và phía đối đẳng Trung Quốc tăng cường công tác trao đổi thông tin thông qua trao

			đổi diện đàm, hàm thư để phối hợp giải quyết các vụ việc liên quan đến biên giới, lãnh thổ. Ngoài ra, thông qua hoạt động đối ngoại còn thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực văn hóa, kinh tế biên mậu, hợp tác lao động qua biên giới, giáo dục đào tạo..., nâng cao hiệu quả hợp tác, tăng thêm sự hiểu biết, tình hữu nghị giữa hai bên. * Phạm vi ảnh hưởng: <i>Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Quyết định số 1485/QĐ-UBND ngày 05/11/2024)</i>
95.	Bà Nguyễn Thị Thuận, Trưởng phòng, Phòng Hợp tác quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang; Bà Nguyễn Thị Hương, Chánh Văn phòng Sở Ngoại vụ tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý ký kết thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Quyết định 428/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024)	* Hiệu quả sáng kiến: Phù hợp với quy định, hướng dẫn của cấp trên và tình hình thực tiễn của cơ quan, đồng thời đây là cơ sở, căn cứ pháp lý để triển khai các nhiệm vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực ngành phụ trách, là căn cứ pháp lý để kiện toàn chức năng, nhiệm vụ các phòng thuộc Sở, bố trí số lượng người làm việc theo vị trí việc làm được phê duyệt và số biên chế được giao. Các phòng, đơn vị đã chủ động triển khai nhiệm vụ chuyên môn, quản lý cán bộ, người lao động thuộc thẩm quyền không còn sự chồng chéo khi triển khai nhiệm vụ; đảm bảo đúng chức năng, thẩm quyền và trách nhiệm được Ban Lãnh đạo Sở giao. * Phạm vi ảnh hưởng: <i>Đã được áp dụng tại các tuyến biên giới trên địa bàn Tỉnh Hà Giang (QĐ số 428/QĐ-UBND ngày 28/3/2024)</i>
XII	SỞ NỘI VỤ: 45 tác giả, đồng tác giả (gồm tác giả, đồng tác giả thuộc Thanh tra tỉnh; Sở Tài chính; Sở Y tế; Nông nghiệp và Môi trường)		
96.	Ông Nguyễn Cao Cường, Nguyên Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang <i>(đã nghỉ hưu)</i>; Bà Nguyễn Thị Lý, Chuyên viên, Phòng Tổ chức bộ máy biên chế và Công chức, viên chức, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở tỉnh Hà Giang . (Quyết định số 1457-QĐ/TU ngày 27/6/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: <i>Đẩy mạnh và hoàn thiện về công tác quản lý nhà nước của các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố gắn với hoàn thiện hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ thống nhất, kịp thời, khả thi, ổn định, công khai, minh bạch, bảo đảm phát huy tính chủ động, sáng tạo, đề cao tinh thần trách nhiệm đối với tổ chức Hội nhất là người đứng đầu; đồng thời, tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực hiện quyền lực nhà nước chặt chẽ bằng các quy định của Đảng, của pháp luật, góp phần xây dựng nền hành chính nhà nước dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: <i>Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (QĐ số 1457-QĐ/TU ngày 27/6/2024).</i>

97.	Ông Trần Trọng Thuỷ, Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang; Bà Đỗ Thị Thu Huệ, Trưởng phòng Cải Cách Hành Chính, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang; Ông Phạm Đức Tài, Chuyên viên Phòng Cải Cách Hành Chính, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang; Bà Đào Lệ Mỹ, Phó phòng Tài chính và Đầu tư công, Sở Tài chính tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Những giải pháp về phê duyệt văn kiện dự án “Cải thiện điều kiện tiếp cận dịch vụ hành chính công cho người dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Hà Giang (giai đoạn 2)” (Quyết định số 1058/QĐ-UBND ngày 23/8/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Dự án được thực hiện trên cơ sở các hoạt động cơ bản như: Rà soát, đơn giản hóa, tái cấu trúc quy trình TTHC ở nhóm dịch vụ hành chính công được chọn; tổ chức các lớp tập huấn, xây dựng các video clip, biểu mẫu, tờ rơi về các dịch vụ công nhằm nâng cao công tác truyền thông; đào tạo tập huấn rà soát hệ thống phần mềm và đầu tư trang thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin (máy tính, máy scan, moden wifi) tại các thôn, xã thực hiện thí điểm; chuẩn hóa 100% quy trình giải quyết TTHC có liên quan đến người dân và tỷ lệ phát sinh hồ sơ lớn ở cấp xã để cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia; 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa cấp xã được số hóa giải quyết trên môi trường điện tử; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, của CBCC trong thực thi công vụ, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác CCHC (cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số) để phục vụ người dân và cơ quan hành chính cấp xã. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (QĐ số 1058/QĐ-UBND ngày 23/8/2024).
98.	Ông Nguyễn Văn Tôn, Trưởng phòng Chính quyền Địa phương và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang; Ông Nguyễn Cao Cường, Nguyên Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang (đã nghỉ hưu); Bà Đặng Thị Nhẫn, Chuyên viên, Phòng Chính quyền Địa phương và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp quy định cụ thể việc quản lý, sử dụng đối với từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 04/10/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Thực hiện Quyết định được ban hành làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác quản lý, sử dụng, bố trí, sắp xếp đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách cấp xã; thực hiện công tác quy hoạch, tạo nguồn, tuyển chọn, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã đúng quy định. phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 04/10/2024).
99.	Ông Nguyễn Văn Tôn, Trưởng phòng Chính quyền Địa phương và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ; Ông Lê Văn Đạt, Phó Giám đốc Sở	Giải pháp thực hiện quy định tiêu chuẩn cụ thể của từng chức vụ cán bộ xã; tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh công chức cấp xã và ngành đào tạo theo yêu cầu nhiệm vụ của	* Hiệu quả sáng kiến: Quyết định ban hành quy định tiêu chuẩn trình độ của cán bộ, công chức cấp xã, đảm bảo phù hợp, thống nhất với định hướng, chiến lược xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là Nghị quyết số 21-NQ/TU

	Nội vụ. (Đồng tác giả)	từng chức danh công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Quyết định số 18/2024/QĐ-UBND ngày 17/4/2024).	ngày 16/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Quyết định làm căn cứ pháp lý để các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác quản lý, sử dụng, bố trí, sắp xếp đội ngũ CBCC cấp xã. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Quyết định số 18/2024/QĐ-UBND ngày 17/4/2024).
100.	Ông Nguyễn Văn Tôn , Trưởng phòng Chính quyền Địa phương và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ Ông Vũ Hồng Diệp , Phó trưởng phòng Nghiệp vụ I – Thanh tra tỉnh. Bà Hoàng Thị Phương Thái , Chuyên viên chính, Phòng Tổ chức bộ máy, Biên chế và Công chức viên chức, Sở Nội vụ (Đồng tác giả)	Một số giải pháp thực hiện Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 10/01/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Tạo sự chủ động và nâng cao trách nhiệm của UBND cấp huyện trong công tác tuyển dụng công chức cấp xã; phù hợp với chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước cho cơ sở theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 10/01/2024)
101.	Bà Chu Thị Giang , Chuyên viên chính, Phòng Chính quyền Địa phương và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang; Bà Đặng Thị Nhẫn , Chuyên viên, Phòng Chính quyền Địa phương và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác nắm tình hình nhân dân ở cơ sở, giai đoạn 2023 – 2028 (Đề án số 26-ĐA/TU ngày 05/12/2023).	* Hiệu quả sáng kiến: Kế hoạch ban hành nhằm tạo sự thống nhất trong công tác lãnh chỉ đạo; cụ thể hóa các nhiệm vụ thực hiện Đề án 26-ĐA/TU ngày 05/12/2023 của Tỉnh ủy; làm căn cứ cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai thực hiện xây dựng kế hoạch, chương trình, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về công tác nắm tình hình Nhân dân ở cơ sở. Việc triển khai kế hoạch trong các cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn toàn tỉnh nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cơ quan, đơn vị, địa phương, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác nắm tình hình Nhân dân ở cơ sở; Kế hoạch đã đề ra nhiệm vụ, giải pháp cụ thể triển khai với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận chính quyền, công tác nắm tình hình Nhân dân ở cơ sở; phát huy sức mạnh đại đoàn kết, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 -

			2025, 2025-2030. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Đề án số 26-ĐA/TU ngày 05/12/2023).
102.	Ông Phạm Văn Toàn, Phó Trưởng phòng, Phòng Chính quyền Địa phương và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang.	Một số biện pháp trong thực hiện Kế hoạch tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch UBND tỉnh với thanh niên tỉnh Hà Giang năm 2024. (Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2024)	* Hiệu quả sáng kiến: Đã nắm bắt nguyện vọng của thanh niên về xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách pháp luật đối với thanh niên; giải đáp những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của thanh niên; kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện chính sách, các chương trình, đề án và quy định của pháp luật đối với thanh niên. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh.
103.	Ông Nguyễn Cao Cường, nguyên Giám đốc, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang (đã nghỉ hưu); Ông Nguyễn Văn Tuấn, Phó Trưởng phòng, Phòng Cải Cách Hành Chính, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang; Ông Nguyễn Hoàng, Chuyên viên, Phòng Cải Cách Hành chính, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp về Quy định đánh giá kết quả cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 11/10/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Đánh giá, xác định chỉ số Cải cách hành chính của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang, góp phần đạt được các mục tiêu về cải cách hành chính của tỉnh theo Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 24/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đề án số 56/ĐA-UBND ngày 30/8/2022 của UBND tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao chất lượng công vụ trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021-2025. - Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả: Đánh giá, xác định chỉ số Cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang, góp phần đạt được các mục tiêu về cải cách hành chính của tỉnh theo Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 24/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đề án số 56/ĐA-UBND ngày 30/8/2022 của UBND tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao chất lượng công vụ trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021-2025; giảm được kinh phí điều tra xã hội học xác định chỉ số CCHC như: Năm 2023: Tổng số 2.249 phiếu x 40.000đ/1 phiếu = 89.960.000đ; Năm 2024: Thuê bưu điện điều tra sipas: 59.400.000đ (trong đó: Tiền công điều tra 33.000.000đ; Tiền chi trả người được điều tra: 26.400.000đ). Như vậy giảm được 30.560.000đ; Phần mềm được mở rộng đối tượng đánh giá so với năm 2023 đó là tăng 05 đơn vị sự nghiệp và 05 đơn vị được bố trí theo ngành dọc tại địa phương; tăng tính công khai, minh bạch trong điều tra xã hội học, đảm bảo

			công sự công bằng giữa các cơ quan, đơn vị. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 11/10/2024).
104.	Bà Vương Thị Ngọc Diệp, Chuyên viên, Phòng Chính sách và Đào tạo, bồi dưỡng, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang; Bà Trần Thị Thanh Huyền, Trưởng phòng, Phòng Chính sách và Đào tạo, bồi dưỡng, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp triển khai thực hiện chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài trên địa bàn tỉnh Hà Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. (Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 27/3/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Tạo quyền chủ động, tự chịu trách nhiệm Xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chính sách, giải pháp đột phá để thu hút và trọng dụng nhân tài (cả trong và ngoài tỉnh) đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050, qua đó tạo bước chuyển biến trong việc huy động có hiệu quả nguồn nhân lực cho những lĩnh vực phù hợp với chiến lược phát triển của ngành, góp phần tạo nguồn chuyên gia, trí thức, người có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao để tham mưu giải quyết tốt các vấn đề thực tiễn đặt ra, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển của ngành, của tỉnh, cụ thể: <i>Phấn đấu đến năm 2025 thu hút nhân tài vào làm việc tại các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở, phấn đấu đạt khoảng 10% so với tổng số tuyển dụng mới; mục tiêu đến năm 2030, định hướng đến năm 2050: Duy trì tỷ lệ nhân tài thu hút vào làm việc (nếu có) tại các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở không dưới 10% so với tổng số các trường hợp tuyển dụng mới hằng năm; phấn đấu đạt 100% nhân tài (được công nhận) tiếp tục ở lại làm việc sau 05 năm được thu hút và trọng dụng làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc Sở; tỷ lệ nhân tài được đào tạo, bồi dưỡng trong lĩnh vực ngành Nông nghiệp đạt 30% vào năm 2025; đạt 60% vào năm 2030 để tiến tới đạt 100% vào năm 2050.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 27/3/2024).
105.	Ông Vũ Anh Dũng, Chánh Văn phòng Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang; Bà Lê Thị Hằng, Chuyên viên Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang; (Đồng tác giả)	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả trong quá trình triển khai phong trào thi đua “Phát động phong trào thi đua đặc biệt Lập thành tích chào mừng kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập ngành Tổ chức Nhà nước (28/8/1945-28/8/2025) (Kế hoạch số 37/KH-SNV ngày 07/8/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Tổ chức tuyên truyền, giáo dục truyền thống, những đóng góp của ngành Nội vụ trong 80 năm xây dựng và trưởng thành đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tuyên dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình, tiêu biểu có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác Nội vụ; đúc kết kinh nghiệm và đề ra phương hướng, nhiệm vụ, biện pháp tổ chức, chỉ đạo đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng, thiết thực hướng tới Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI. Thông qua các hoạt động kỷ niệm nhằm nâng cao nhận thức, niềm tin, tinh thần phấn khởi, tự hào về Ngành

			Nội vụ; tạo động lực tinh thần, cổ vũ, động viên công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành phát huy truyền thống, đề cao tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo và trí tuệ, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, xây dựng ngành Nội vụ ngày càng vững mạnh, thực hiện thắng lợi yêu cầu nhiệm vụ nặng nề của toàn Ngành trong giai đoạn mới, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời tuyên truyền, nâng cao hiểu biết của Nhân dân và toàn xã hội về chức năng, nhiệm vụ, vai trò, vị trí quan trọng của công tác nội vụ, tạo nên sự đồng thuận trong xã hội đối với việc thực hiện nhiệm vụ công tác của Ngành. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Kế hoạch số 37/KH-SNV ngày 07/8/2024).
106.	Ông Nguyễn Văn Hòa, Phó Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang; Bà Hoàng Hải Yên, Chuyên viên, Phòng Nghiệp vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động các Cụm, Khối thi đua trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Quyết định số 761/2024/QĐ-UBND ngày 19/6/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Việc đánh giá của các Cụm, Khối thi đua bảo đảm công khai, dân chủ. Các Cụm, Khối thi đua đã tổ chức Hội nghị sơ kết; thảo luận và thống nhất kế hoạch, quy chế hoạt động, bảng tiêu chí chấm điểm thi đua của Cụm, Khối phù hợp chức năng nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của từng Cụm, Khối. Đã tạo được môi trường thi đua lành mạnh, cùng giúp nhau hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh. Các Cụm, Khối thi đua đã tổ chức được các hoạt động gắn với nhiệm vụ phụ trách xã khó khăn, giúp đỡ hộ nghèo và tổ chức giao lưu văn hóa, văn nghệ tại xã phụ trách. Các Cụm, Khối đã sinh hoạt, tổ chức giao lưu và thi đấu thể thao nhằm tạo khí thế thi đua sôi nổi, nâng cao tinh thần đoàn kết, rèn luyện thân thể, sức khỏe theo gương Bác Hồ vĩ đại; là dịp để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong Cụm, Khối giao lưu, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao sức khỏe để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Quyết định số 761/2024/QĐ-UBND ngày 19/6/2024).
107.	Ông Lê Việt Hùng, Trưởng phòng, Phòng Hành chính - Tổng hợp, Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang.	Một số giải pháp thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm 2024 (Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 02/02/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Thực hiện hiệu quả, đồng bộ các nội dung quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng, tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ động tham gia và tổ chức triển khai thực hiện các

			phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2024 đảm bảo thiết thực, chất lượng, hiệu quả, tạo sức lan tỏa, thu hút nhiều thành phần trong xã hội tham gia; công tác khen thưởng phải kịp thời, đảm bảo chính xác, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng thành tích. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (KH số 50/KH-UBND ngày 02/02/2024).
108.	Bà Vương Thị Nga, Trưởng Kho Lưu trữ, Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang; Bà Nguyễn Thị Hằng, Nguyên Chi cục Trưởng, Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang (đã nghỉ hưu). (Đồng tác giả)	Một số giải pháp tổ chức thực hiện biên tập đề xuất bản sách “Tuyển tập những văn bản về sản xuất nông, lâm nghiệp của tỉnh Hà Giang giai đoạn 1955 - 1975”. (Kế hoạch 22/KH-UBND ngày 02 tháng 8 năm 23)	* Hiệu quả sáng kiến: Những tài liệu được in trong sách đến các cơ quan, tổ chức và cá nhân để nghiên cứu, khai thác, sử dụng cho các công trình nghiên cứu khoa học hoặc đúc rút kinh nghiệm trong sản xuất nông, lâm nghiệp của tỉnh từ quá khứ; Cuốn sách còn là bản sao bảo hiểm để dự phòng cho những rủi ro (nếu có) đối với những tài liệu gốc bảo quản tại lưu trữ lịch sử tỉnh; Thông qua cuốn sách, nhiều cơ quan, tổ chức, cá nhân sẽ biết đến lưu trữ lịch sử tỉnh Hà Giang đang lưu giữ nhiều tài liệu có ý nghĩa quan trọng của nhiều năm trước, do vậy góp phần để nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của công tác lưu trữ. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh.
109.	Bà Hoàng Thị Thu Hằng, Chuyên viên Phòng Quản lý Nghiệp vụ, Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang; Bà Vi Thị Chuyên, Trưởng phòng, Phòng Hành chính Tổng hợp, Chi cục Văn thư, lưu trữ, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Những giải pháp trong thực hiện công tác văn thư, lưu trữ năm 2024 (Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 09/01/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Một số giải pháp cho việc ban hành kế hoạch công tác văn thư, lưu trữ là cơ sở để đánh giá và thực hiện công tác kiểm tra, hướng dẫn. Qua việc kiểm tra, hướng dẫn công tác văn thư, lưu trữ giúp cho các cơ quan, tổ chức nhận ra được những hạn chế, sai sót trong công tác văn thư, lưu trữ và kịp thời sửa chữa, khắc phục, đồng thời nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức về vai trò, ý nghĩa của công tác văn thư, lưu trữ. Sáng kiến được triển khai thực hiện đã nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện công tác văn thư, lưu trữ đối với Tòa a sn nhân dân tỉnh nói riêng và trách nhiệm thực hiện pháp luật về văn thư, lưu trữ trên địa bàn toàn tỉnh nói chung. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 09/01/2024).
110.	Ông Nguyễn Văn Phong, Phó Chi Cục trưởng, Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang;	Các giải pháp để hoàn thành kế hoạch phát động phong trào thi đua “60 ngày đêm đầy mạnh tiến độ thực hiện và hoàn thành giải	* Hiệu quả sáng kiến: Giải pháp sáng kiến đã được tổ chức phát động phong trào thi đua trong toàn thể công chức, viên chức, người lao động Chi cục Văn thư - Lưu trữ và lãnh đạo, nhân viên của các

	Bà Nguyễn Thị Hằng, Nguyên Chi cục trưởng, Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang (đã nghỉ hưu); Bà Vi Thị Chuyên, Trưởng phòng, Phòng Hành chính - Tổng hợp, Chi cục Văn thư, lưu trữ, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	ngân vốn đầu tư công dự án: Ứng dụng công nghệ thông tin số hóa tài liệu lưu trữ tại Lưu trữ lịch sử tỉnh, giai đoạn 2022 - 2025” (Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 02/11/2024).	<i>nhà thầu có liên quan trọng quá trình thực hiện dự án, gắn với các giải pháp và thời gian cụ thể, phù hợp với năng lực, cơ sở vật chất của cơ quan, đơn vị. Bởi vậy, tính đến ngày 20 tháng 11 năm 2024, đơn vị đã số hóa được 5.000.000 trang tài liệu (đạt trên 50% kế hoạch) và đến ngày 25 tháng 12 năm 2024, chắc chắn sẽ số hóa được trên 1.000.000 trang tài liệu (vượt kế hoạch). Chi cục hoàn thành giải ngân 100% số vốn được giao trong năm 2024, góp phần hoàn thành kế hoạch giải ngân vốn ngân sách nhà nước năm 2024 của tỉnh Hà Giang.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng tại đơn vị. (Kế hoạch số 185/KH-CCVTLT ngày 02/11/2024).
111.	Bà Nguyễn Thị Khuyên, Trưởng phòng, Phòng Người có công, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang; Bà Trần Thị Mai, Phó Trưởng phòng Bảo trợ xã hội, Sở Y tế Hà Giang; Bà Hoàng Thị Thuý, Chuyên viên, Phòng Người có công, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp nâng cao hiệu quả việc thực hiện chi trả chế độ ưu đãi người có công qua phương thức không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Quyết định 592/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2024)	* Hiệu quả sáng kiến: - Tháng 5 chi trả được cho 26 đối tượng người có công và thân nhân với số tiền là 68.682.000đ; - Tháng 10 chi trả được cho đối tượng là 1.298 đối tượng người có công và thân nhân với số tiền là 3.297.321.000đ; - Lũy kế chi trả trong vòng 6 tháng (từ tháng 5 đến tháng 10 năm 2024) số đối tượng người có công và thân nhân người có công đã thụ hưởng bằng phương thức chi trả không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh tăng từ 26 người lên 1.298 người (chiếm 49,6% tổng số người có công và thân nhân người có công) với tổng số tiền là 9.669.223.000đ. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Quyết định 592/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2024)
112.	Bà Nguyễn Thị Khuyên, Trưởng phòng, Phòng người có công, Sở Nội vụ Hà Giang; Bà Hoàng Thị Thuý, Chuyên viên, Phòng Người có công, Sở Nội vụ Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp nâng cao hiệu quả việc giải quyết hưởng thêm một số chế độ trợ cấp đối với thương binh đồng thời là bệnh binh và thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Quyết định 390/QĐ-UBND ngày 21/03/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)	* Hiệu quả sáng kiến: Đối với chế độ hưởng thêm một chế độ đối tượng thương binh đồng thời là bệnh binh: Đã giải quyết hưởng thêm một chế độ cho 49 đối tượng; đối với hồ sơ hưởng chế độ đối với thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động: Đã giải quyết được chế độ cho 12 đối tượng; việc được hưởng thêm một chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh và thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động (các đối tượng đủ điều kiện, tiêu chuẩn hưởng) đã tăng thêm thu nhập cho thương binh và bệnh binh, giảm bớt được một phần khó khăn đối với các đối tượng có nhiều bệnh nền thường xuyên ốm đau phải vào viện, đồng thời nâng cao mức sống của

			thương binh, bệnh binh so với dân cư sống lân cận. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Quyết định 390/QĐ-UBND ngày 21/03/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)
113.	Ông Nguyễn Văn Phong, Phó Chi Cục trưởng, Chi cục Văn thư, Lưu trữ, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang; Ông Nguyễn Đức Hạnh, Viên chức, Chi cục Văn thư, lưu trữ, Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang; (Đồng tác giả)	Giải pháp xây dựng Video clip hướng dẫn lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan đăng tải trên Trang Thông tin điện tử Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang. (Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2024)	* Hiệu quả sáng kiến: Một số giải pháp giúp Văn thư các cơ quan, tổ chức thực hiện ký số lên văn bản không cùng tệp tin với nội dung văn bản điện tử đúng theo quy định của pháp luật, đảm bảo giá trị pháp lý của các tệp tin đó. Giúp cho Sở Nội vụ (trực tiếp là Chi cục Văn thư - Lưu trữ) tiết kiệm được thời gian, chi phí đi lại trong việc hướng dẫn, tập huấn ký số lên văn bản không cùng tệp tin với nội dung văn bản điện tử trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-ioffice nói riêng và quản lý văn bản, tài liệu điện tử nói chung. Thiết thực góp phần thực hiện chuyển đổi số, bởi vì việc đăng tải bài viết trên Trang Thông tin điện tử của Sở Nội vụ giúp làm tăng số lượng người truy cập. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2024)
114.	Ông Phạm Ngọc Dũng, Nguyên Phó Giám đốc, Sở Nông nghiệp và Môi trường (đã nghỉ hưu). Ông Hoàng Ngọc Duy, Phó trưởng phòng hành chính tổng hợp – TT dịch vụ việc làm. Sở nội vụ. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả việc thực hiện chuyển đổi số ngành Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	* Hiệu quả sáng kiến: Đến nay đã tiếp nhận và giải quyết 3.632 hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, với 100% được giải quyết đúng và trước hạn; Kết quả chấm điểm chuyển đổi số năm 2022 Sở đạt 83,45/100 điểm, xếp hạng 06/20 sở, ngành; năm 2023 Sở đạt 98/100 điểm, xếp hạng 01/20 sở, ngành; tăng 14,55 điểm và 6 bậc so với năm 2022; triển khai có hiệu quả 03 phân hệ: Hệ thống báo cáo, Hệ thống chỉ đạo điều hành và Hệ thống họp không giấy tờ tại Sở, với 16 cuộc họp không giấy tờ, 02 chế độ báo cáo và 14 chỉ đạo điều hành được triển khai thực hiện trên 03 phân hệ. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh.
115.	Ông Nguyễn Hữu Phur, Nguyên Trưởng phòng, Phòng Chính sách Lao động - Việc làm, Sở Nông nghiệp và Môi trường (đã nghỉ hưu); Ông Vũ Trường Chinh, Chuyên viên, Phòng chính sách Lao động -	Các giải pháp thực hiện Chỉ thị 64-CTR/TU, ngày 03/6/2024 của BTV Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn vệ sinh lao động trong tình hình mới. (Kế hoạch số 153/KH-UBND	* Hiệu quả sáng kiến: Đối với doanh nghiệp: Đảm bảo an toàn cho người lao động sẽ giúp cắt giảm tối đa các chi phí do tai nạn gây ra. Khi thực hiện tốt các biện pháp bảo hộ và an toàn trong lao động thì công nhân sẽ làm việc có năng suất và hiệu quả cao hơn, đồng thời giảm chi phí khắc phục hậu quả do tai nạn lao động gây ra, từ đó, chất lượng cuộc sống của người lao động được nâng cao, kinh tế

	Việc làm, Sở nội vụ. (Đồng tác giả)	ngày 07 tháng 6 năm 2024 của UBND)	gia đình có điều kiện được cải thiện. Trên phương diện chung, thúc đẩy xã hội phát triển theo; Hiệu quả xã hội: Khi công tác an toàn, vệ sinh lao động được thực hiện tốt thì số lượng các vụ tai nạn lao động giảm xuống mức thấp nhất có nghĩa là cuộc sống của người lao động sẽ được nâng cao hơn, từ đó kéo theo sự phát triển của xã hội phát triển theo. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh
XIII	SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO: 03 tác giả, đồng tác giả		
116.	Ông Nguyễn Thành Nam , Chuyên viên phòng Quản lý Tín Ngưỡng - Tôn giáo, Sở Dân tộc - Tôn giáo; Ông Nông Phúc Hậu , Trưởng phòng Quản lý Tín Ngưỡng - Tôn giáo, Sở Dân tộc – Tôn giáo Bà Bàn Thị Hương , Phó Trưởng phòng, Quản lý Tín Ngưỡng - Tôn giáo, Sở Dân tộc – Tôn giáo (Đồng tác giả)	Giải pháp triển khai thực hiện về công tác đối với đạo Tin lành trong đồng bào Mông giai đoạn 2024 - 2025 (Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 18/3/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Kế hoạch được ban hành tạo cơ sở hành lang pháp lý cho quá trình triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo nói chung và đạo Tin lành nói riêng áp dụng triển khai trên địa bàn tỉnh Hà Giang đảm bảo thống nhất, đồng bộ và hiệu quả trong toàn tỉnh. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 18/3/2024).
XIV	SỞ Y TẾ: 10 tác giả, đồng tác giả		
117.	Ông Nguyễn Văn Giao , Giám đốc, Sở Y tế tỉnh Hà Giang; Bà Tạ Thị Lộ , Chánh Văn phòng Sở Y tế tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dân số các cấp giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 14/11/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân số các cấp và cộng tác viên, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. 30% cán bộ công chức, viên chức làm công tác dân số tuyến huyện và tỉnh có trình độ cử nhân Y tế công cộng định hướng dân số hoặc cử nhân Công tác xã hội. (2) 80% công chức được tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức cơ bản (2 tháng). 30% công chức, viên chức tuyến tỉnh được cập nhật kiến thức, chuyên môn hàng năm. Giảng viên tuyến tỉnh, huyện được tập huấn công tác dân số và phát triển. (3) 80% viên chức dân số huyện tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức cơ bản (3 tháng) và đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp. 80% viên chức tuyến huyện được đào tạo làm giảng viên, báo cáo viên về công tác dân số. (4) 90% nhân viên y tế cung cấp dịch vụ KHHGĐ/SKSS tại cơ sở y tế có đủ kiến thức,

			kỹ năng về dân số và phát triển. 80% lãnh đạo Trung tâm Y tế huyện và Trạm Y tế xã được bồi dưỡng quản lý công tác dân số. (5) 100% cán bộ dân số xã và cộng tác viên dân số thôn, bản tập huấn chính sách dân số, kỹ năng truyền thông vận động và các kiến thức về dân số và phát triển tại cộng đồng. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 14/11/2024).
118.	Ông Hoàng Quốc Cứ, Phó Giám đốc, Sở Y tế tỉnh Hà Giang; Ông Nguyễn Văn Hội, Phó Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ Dược, Sở Y tế tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp phát triển ngành Dược trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 07/6/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: 100% thuốc được cung ứng chủ động, kịp thời cho nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh; đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, sự cố y tế công cộng và các nhu cầu cấp bách khác về thuốc. Trung tâm Kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt phòng kiểm nghiệm thuốc” (GLP). 100% bệnh viện tuyến tỉnh và tuyến huyện, Trung tâm Y tế cấp huyện phải tuân thủ “Thực hành tốt bảo quản thuốc” (GSP) đối với hoạt động bảo quản thuốc theo quy định. 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có hoạt động sử dụng thuốc có tổ chức và triển khai các hoạt động dược lâm sàng. Cung cấp các dịch vụ chăm sóc dược chất lượng tốt. 100% cơ sở bán buôn và bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh được kết nối liên thông; đảm bảo duy trì hoạt động 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong lĩnh vực dược được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia. Đạt tỷ lệ 2,0 được sĩ/1 vạn dân, dược sĩ được đào tạo về chuyên ngành dược lâm sàng đạt tối thiểu 20%. Triển khai xây dựng vùng trồng dược liệu quý tại huyện Hoàng Su Phì và Trung tâm giống chất lượng cao tại huyện Vị Xuyên. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 07/6/2024).
119.	Ông Vũ Hùng Vương, Phó Giám đốc, Sở Y tế tỉnh Hà Giang; Ông Đoàn Kim Thạch, Phó Trưởng khoa, Khoa phòng chống HIV/AIDS Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp thực hiện lộ trình loại trừ bệnh Sốt rét trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn đến năm 2030 (Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 17/5/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Năm 2025: Thực hiện loại trừ bệnh Sốt rét tại 6 huyện/thành phố gồm: Đồng Văn, Mèo Vạc, Quản Bạ, Thành phố Hà Giang, Bắc Quang và Quang Bình (chiếm 55% toàn tỉnh); năm 2026: Thực hiện loại trừ bệnh Sốt rét tại 05 huyện gồm: Hoàng Su Phì; Xin Mần; Yên Minh; Vị Xuyên và Bắc Mê (chiếm 45% toàn tỉnh). Năm 2026: Hoàn thành loại trừ bệnh Sốt rét trên quy mô toàn tỉnh (100% các huyện, thành phố không còn sốt rét);

			<i>năm 2026 đến 2030: Đề phòng Sốt rét quay trở lại (100% các huyện, thành phố sốt rét không xuất hiện trở lại). 100% UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường thị trấn Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt kế hoạch lộ trình loại trừ bệnh Sốt rét tại huyện, thành phố; bố trí kinh phí cho tổ chức thực hiện kế hoạch. 100% các ban ngành thành viên BCĐ Chăm sóc sức khỏe nhân dân huyện, các đơn vị y tế tuyến huyện tổ chức triển khai kế hoạch lộ trình loại trừ bệnh Sốt rét tại địa phương. Chỉ đạo các đơn vị liên quan trong kiểm tra, giám sát và đánh giá tiến độ việc thực hiện kế hoạch phòng chống và loại trừ bệnh Sốt rét tại địa phương. Báo cáo kết quả triển khai kế hoạch lộ trình loại trừ bệnh Sốt rét tại địa phương về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế theo quy định. 11/11 huyện thành phố tổ chức đào tạo tập huấn nâng cao năng lực hoạt động phòng chống bệnh Sốt rét cho cán bộ các tuyến. Tổ chức các hoạt động truyền thông về phòng chống bệnh Sốt rét tại các tuyến.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 17/5/2024).
120.	Ông Nguyễn Mạnh Hà, Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế tỉnh Hà Giang; Bà Nguyễn Thị Bình, Chuyên viên, Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp thực hiện Chiến lược Quốc gia về phòng, chống tác hại của thuốc lá tỉnh Hà Giang đến năm 2030 (Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 13/3/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Giai đoạn 2024-2025: Giảm tỷ lệ sử dụng thuốc lá trong nhóm nam từ 15 tuổi trở lên xuống dưới 39%; nhóm nữ từ 15 tuổi trở lên duy trì giảm dưới 1,4%; Giảm tỷ lệ tiếp xúc thụ động với khói thuốc lá: tại nơi làm việc xuống dưới 30%; tại nhà hàng xuống dưới 75%; tại quán bar, cà phê xuống dưới 80%, tại khách sạn dưới 60%. Ngăn ngừa việc sử dụng các sản phẩm thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, shisha và các sản phẩm thuốc lá mới khác trong cộng đồng. Giai đoạn 2026-2030: Giảm tỷ lệ sử dụng thuốc lá trong nhóm nam từ 15 tuổi trở lên xuống dưới 36%; nhóm nữ từ 15 tuổi trở lên duy trì hoặc giảm dưới 1%; Duy trì và giảm tỷ lệ tiếp xúc thụ động với khói thuốc lá: tại nơi làm việc dưới 25%; tại nhà hàng dưới 65%; tại quán bar, cà phê dưới 70%, tại khách sạn xuống dưới 50%; Tiếp tục ngăn ngừa việc sử dụng các sản phẩm thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, shisha và các sản phẩm thuốc lá mới khác trong cộng đồng. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 13/3/2024).

121.	Bà Đỗ Thị Mỹ, Phó Giám đốc, Sở Y tế Hà Giang; Ông Nguyễn Đình Hạng, Chuyên viên, Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp nâng cao năng lực khám chữa bệnh răng hàm mặt và dự phòng bệnh răng miệng cộng đồng giai đoạn 2024 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Kế hoạch số 18/KH-BCĐ ngày 13/6/2024 của Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân tỉnh HG).	* Hiệu quả sáng kiến: Triển khai được 25 hoạt động truyền thông RHM (chương trình Nha học đường, chăm sóc sức khỏe răng miệng người cao tuổi, chăm sóc và dự phòng bệnh răng miệng, Phòng chống khe hở môi vòm miệng,...). 100% Học sinh được tuyên truyền giáo dục sức khỏe răng miệng. 100% trường học được tham gia hoạt động chăm sóc sức khỏe răng miệng. Trên 85% số trường học thực hiện kiểm tra sức khỏe răng miệng cho học sinh đầu năm học theo quy định. Trên 95% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học được tập huấn về chăm sóc, bảo vệ quản lý sức khỏe răng miệng học sinh trong trường học. Trên 95% cán bộ quản lý, giáo viên và NVYT trường học được tập huấn để sử dụng hiệu quả các phần mềm của Bộ Y tế về quản lý, theo dõi và thống kê, đánh giá về sức khỏe răng miệng học sinh trong trường học. Trên 50% số xã, phường, thị trấn tổ chức khám khám sàng lọc bệnh răng miệng tại cộng đồng và sàng lọc các tổn thương sớm ung thư vùng miệng - hàm mặt. Trên 90% dân số được quản lý, theo dõi và chăm sóc sức khỏe răng miệng. Trên 10% người dân khám răng miệng định kỳ. Trên 80% người dân hài lòng với dịch vụ y tế nói chung và dịch vụ chăm sóc sức khỏe răng miệng. 50% bệnh viện đa khoa có chuyên khoa răng hàm mặt (công lập và ngoài công lập). * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch số 18/KH-BCĐ ngày 13/6/2024 của Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân tỉnh Hà Giang).
XV	SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH: 19 tác giả, đồng tác giả		
122.	Bà Nguyễn Thị Hoài, Phó Giám đốc, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang; Ông Nguyễn Quang Chung, Phó Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ Bảo tàng tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp xây dựng hồ sơ xếp hạng di tích Quốc gia đối với các di tích cấp tỉnh có giá trị tiêu biểu. (Quyết định 3538/QĐ-BVHTTDL ngày 20/11/2024)	* Hiệu quả sáng kiến: Xếp hạng di tích cấp tỉnh Đền Mẫu thành di tích Quốc gia theo Quyết định số 3538/QĐ-BVHTTDL ngày 20/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; xếp hạng di tích cấp tỉnh Nàn Ma thành di tích Quốc gia theo Quyết định số 3549/QĐ-BVHTTDL ngày 20/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sáng kiến góp phần nâng cao giá trị của những di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn tỉnh từ đó góp phần quảng bá, giới thiệu cho du khách trong cả nước có thêm những hiểu biết về những di tích, di sản văn hóa của tỉnh Hà Giang; làm phong phú, đa dạng

			thêm số lượng các di tích Quốc gia trên địa bàn tỉnh Hà Giang. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Quyết định 3538/QĐ-BVHTTDL ngày 20/11/2024)
123.	Bà Nguyễn Thị Hoài, Phó Giám đốc, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ; Bà Nguyễn Thị Lượm, Chuyên viên, Phòng Quản lý Di sản, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp bảo tồn văn hóa truyền thống của người Dao tỉnh Hà Giang” (Kế hoạch 302/KH-UBND 15/12/2021 của UBND tỉnh)	* Hiệu quả sáng kiến: Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa để góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững, nhất là phát triển du lịch, tạo sinh kế cho nhân dân; giáo dục, kế thừa, giữ gìn truyền thống quý báu về giá trị văn hóa lịch sử cho các thế hệ nhân dân các dân tộc Hà Giang; đồng thời từng bước ngăn chặn, xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh, khối đại đoàn kết các dân tộc trong tỉnh; Di sản văn hóa phi vật thể “Hát Páo dung của người Dao tỉnh Hà Giang” đã được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia (tại Quyết định số 387/QĐ-BVHTTDL ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc Công bố danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia). Đây là cơ sở cho việc tiếp tục đầu tư, nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị di sản, là dịp tuyên truyền, quảng bá và vinh danh giá trị di sản trên các phương tiện truyền thông. Đồng thời tạo cơ sở pháp lý cho việc bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch 302/KH-UBND 15/12/2021 của UBND tỉnh)
124.	Ông Nguyễn Văn Hải, Phó Giám đốc, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang; Ông Hoàng Phi Hùng, Nguyên Trưởng phòng, Phòng Quản lý Thể dục, thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang (đã nghỉ hưu). (Đồng tác giả)	Một số giải pháp về phát triển Thể dục thể thao Trong giai đoạn mới (Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 17/9/2024 của UBND tỉnh Hà Giang)	* Hiệu quả sáng kiến: Hưởng ứng cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; đã khẳng định hướng đi đúng về chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của nhà nước về phát triển sự nghiệp TDTT; Là đầu tư xây dựng con người mới XHCN có đủ các yếu tố về phẩm chất đạo đức, lý trí, tinh thần và sức khỏe, các kỹ năng cần thiết, góp phần xây dựng quê hương Hà Giang ngày thêm giàu mạnh, văn minh; việc triển khai kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 17/9/2024 của UBND tỉnh về phát triển TDTT trong giai đoạn mới là nhiệm vụ quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng sức khỏe, thể trạng, tâm vóc, trí tuệ và tính năng động đối với toàn bộ người dân trong công cuộc xây dựng con người mới hiện nay. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế

			<i>hoạch số 201/KH-UBND ngày 17/9/2024 của UBND tỉnh Hà Giang</i>
125.	Bà Nông Thị Bích Loan , Phó Trưởng phòng, Phòng Quản lý Di sản văn hóa, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang; Bà Nguyễn Thị Lượng , Chuyên viên, Phòng Quản lý Di sản văn hóa, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp trong phục hồi, bảo tồn, phát huy dân ca, dân vũ, nhạc cụ dân tộc Nùng. <i>(Kế hoạch 87/KH_UBND ngày 08 tháng 03 năm 2024 của UBND tỉnh Hà Giang)</i>	* Hiệu quả sáng kiến: Thông qua chương trình nghiên cứu phục hồi bảo tồn, phát huy dân ca, dân vũ, nhạc cụ dân tộc Nùng sẽ có các giải pháp tổ chức lễ hội, biểu diễn dân ca, dân vũ và các hoạt động văn hóa liên quan đến nhạc cụ truyền thống có thể trở thành các sản phẩm du lịch đặc sắc, giúp phát triển nền kinh tế địa phương. Việc thu hút khách du lịch sẽ đóng góp vào ngân sách địa phương, đồng thời tạo việc làm cho người dân, giảm tỷ lệ nghèo và nâng cao mức sống cho cộng đồng dân tộc Nùng. Những sản phẩm thủ công truyền thống của người Nùng có thể trở thành sản phẩm xuất khẩu, giúp cải thiện đời sống của cộng đồng và đồng thời giới thiệu nền văn hóa dân tộc Nùng ra thế giới. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. <i>(Kế hoạch 87/KH_UBND ngày 08 tháng 03 năm 2024 của UBND tỉnh Hà Giang)</i>
126.	Ông Hoàng Văn Phú , Trưởng phòng, Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang; Bà Vũ Thị Nga , Chuyên viên, Phòng quản lý Văn hóa và Gia đình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp triển khai thực hiện Nghị định 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Hà Giang. <i>(Kế hoạch 131/KH-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2024)</i>	* Hiệu quả sáng kiến: Hiệu quả về xã hội: Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương trong việc triển khai thi hành nhiệm vụ chuyên môn. Triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả các nội dung của Nghị định 76/2023/NĐ-CP trên địa bàn toàn tỉnh; Xác định cụ thể các nội dung công việc, trách nhiệm và cơ chế phối hợp của các tổ chức, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung của Nghị định số 76/2023/NĐ-CP; Tăng cường huy động xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân và các nguồn hợp pháp khác phục vụ cho công tác triển khai thực hiện Nghị định số 76/2023/NĐ-CP. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. <i>(Kế hoạch 131/KH-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2024)</i>
127.	Ông Đặng Tiến Thành , Phó Giám đốc, Thư viện tỉnh Hà Giang; Ông Nguyễn Chí Hiếu , Viên chức, Phòng Hành chính Tổng hợp, Thư viện tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp triển khai phần mềm mã nguồn mở Quản lý thư viện cấp huyện, thư viện trường học (phần mềm VietBiblio) trên địa bàn tỉnh Hà Giang. <i>(Kế hoạch 247/KH-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2021)</i>	* Hiệu quả sáng kiến: Giúp cho thư viện tỉnh kiểm soát nguồn lực thông tin của các thư viện trên địa bàn một cách tập trung: thống kê chính xác các số liệu của các thư viện huyện: số tên sách/số bản sách, lượng tài liệu bổ sung hàng năm, số lượng bạn đọc, lượt mượn/trả tài liệu; tăng khả năng tiếp cận của người dân đối với nguồn lực thông tin của thư viện thông qua mạng internet; góp phần quảng bá và nâng cao hình ảnh của thư viện khi ứng dụng

			<i>công nghệ thông tin trong quản lý thư viện.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Kế hoạch 247/KH-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2021)
128.	Ông Trần Văn Đăng, Nguyên Giám đốc, Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh Hà Giang (đã nghỉ hưu); Bà Lê Thuỳ Dung, Phó Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ Văn hóa điện ảnh, Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp nâng cao hiệu quả các hoạt động Văn hoá - Điện ảnh góp phần phát triển Du lịch bền vững trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Quyết định 3296/QĐ-BVHTTDL ngày 04 tháng 11 năm 2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Thông qua các hoạt động Văn hóa Điện ảnh nhằm bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của các dân tộc, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh; Giới thiệu, quảng bá tiềm năng, thế mạnh về Du lịch của tỉnh Hà Giang với du khách trong và ngoài nước góp phần phát triển du lịch bền vững trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2024, nhờ áp dụng sáng kiến này đã thu hút được hơn 17.968 triệu lượt người nghe, xem thông qua các hình thức tổ chức và tham gia các các hoạt động trên địa bàn tỉnh, khu vực và toàn quốc. Hiệu quả kinh tế: Qua quá trình tổ chức các hoạt động Văn hóa - Điện ảnh mang lại thu nhập cho các tổ chức, cá nhân. Tiết kiệm được thời gian, công sức và chi phí cho các hoạt động tuyên truyền, quảng bá và xúc tiến Du lịch trên địa bàn tỉnh. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh.
129.	Ông Tải Đình Tinh, Trưởng đoàn, Đoàn Nghệ thuật tỉnh Hà Giang; Bà Lò Thị Thuận, Trưởng phòng, Phòng Hành chính - Tổng hợp, Đoàn Nghệ thuật tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nghệ thuật “HÀ GIANG - MIỀN ĐÁ GỌI” (Tham gia Liên hoan Ca, Múa, Nhạc toàn quốc năm 2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Khai thác, sưu tầm các chất liệu dân ca, dân vũ, nhạc cụ truyền thống các dân tộc để xây dựng thành các tác phẩm nghệ thuật nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, quảng bá văn hóa, danh lam thắng cảnh Hà Giang lan tỏa đến bạn bè, du khách trong nước và quốc tế. Thu hút được khán giả đến xem và cổ vũ chương trình; Là món ăn tinh thần cho đông đảo quần chúng yêu văn hóa văn nghệ. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. ” (Tham gia Liên hoan Ca, Múa, Nhạc toàn quốc năm 2024).
130.	Ông Tải Đình Hà, Trưởng phòng, Phòng Múa, Đoàn Nghệ thuật tỉnh Bà Ma Thị Nết, Diễn viên Múa - Đoàn Nghệ thuật tỉnh. (Đồng tác giả)	Bảo tồn và phát triển nghệ thuật múa trống của dân tộc Dao. (Quyết định 131/QĐ-VHCS ngày 02 tháng 4 năm 2024)	* Hiệu quả sáng kiến: Bảo tồn và phát huy được nét văn hóa đặc sắc của dân tộc Dao, từ đó góp phần nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân các dân tộc Hà Giang; Bổ sung vào kho tư liệu múa của Đoàn nghệ thuật tỉnh Hà giang nói riêng và của nền Nghệ thuật Múa của Việt Nam nói chung. Lĩnh vực nghệ thuật được phát triển, từ đó góp phần giữ gìn, và quảng bá bản sắc văn hóa của dân tộc. * Phạm vi ảnh hưởng: Tại các liên hoan, hội thi, hội diễn nghệ

			<i>thuật chuyên nghiệp và quân chúng trong phạm vi toàn tỉnh, cả nước.</i>
131.	Ông Lâm Sỹ Quyết , Phụ trách phòng Nhạc, Đoàn Nghệ thuật tỉnh Hà Giang.	Phát huy giá trị âm nhạc dân gian các dân tộc thiểu số trong biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp. (Quyết định 3050/QĐ-BVHTTDL ngày 15 tháng 02 năm 2024)	* Hiệu quả sáng kiến: <i>Giúp nâng cao chất lượng nghệ thuật trên địa bàn toàn tỉnh. Hạn chế được sự chán nản trong công việc tạo nên cảm hứng mới, đem lại hiệu quả cao cho nền nghệ thuật trên địa bàn toàn tỉnh.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: <i>Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh.</i>
XVI	BÁO HÀ GIANG: 08 tác giả, đồng tác giả		
132.	Bà Hoàng Thị Hằng , Phó trưởng Ban Tuyên giáo – Dân vận tỉnh ủy; Ông Trần Việt Tuyên , Phó Tổng biên tập, Báo Hà Giang. (Đồng tác giả)	Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của Đài PT-TH Hà Giang. (Quyết định 40/QĐ-PT&TH ngày 11 tháng 3 năm 2024)	* Hiệu quả sáng kiến: <i>Việc ban hành quy chế đã giải quyết được những hạn chế như: thiếu hệ thống quản lý tài sản chuyên nghiệp; thiếu quy định rõ ràng về quản lý tài sản; những hư hỏng, mất mát không được xử lý kịp thời; tài sản không được khai thác tối ưu, một số tiết bị hiện đại chưa được sử dụng đúng công suất, trong khi những tài sản cũ vẫn phải hoạt động thường xuyên dẫn đến việc sử dụng tài sản công chưa hiệu quả, gây lãng phí và tạo ra nguy cơ thất thoát tài sản, Sáng kiến góp phần cải thiện hoạt động của Đài và đúng pháp luật về quản lý tài sản công, mang lại lợi ích thiết thực, không chỉ giúp tiết kiệm ngân sách, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản mà còn góp phần cải thiện chất lượng công việc và xây dựng uy tín. Trong bối cảnh tài sản công cần được quản lý ngày càng minh bạch và chặt chẽ, sáng kiến này là một giải pháp hiệu quả, phù hợp với xu hướng phát triển lâu dài.</i> *Phạm vi áp dụng: <i>Áp dụng tại Đài PT-TH tỉnh Hà Giang và các Đài Đài PT-TH huyện.</i>
133.	Ông Quách Tuấn Quỳnh , Phóng viên, Phòng Thời sự, Báo Hà Giang; Ông Hoàng Văn Hương , Phóng viên, Phòng Thời sự, Báo Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp tuyên truyền, triển khai đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng và những khó khăn vướng mắc qua phóng sự: “LOAY HOAY GIẢI THỂ HAY SÁP NHẬP” (Tác phẩm đạt giải C - Giải báo chí quốc gia năm 2024).	* Hiệu quả sáng kiến: <i>Đang là viên chức, 7 người lao động của Trung tâm khoa học kỹ thuật giống cây trồng Đạo Đức bỗng dưng trở thành người của những con số 0. Không có việc làm, không hưởng lương, không đóng bảo hiểm, không tham gia sinh hoạt Đảng và không tổ chức công đoàn. Sau nhiều lần xây dựng đề án tự chủ, giải thể rồi lại đề án sáp nhập, đến nay Trung tâm KHKT giống cây trồng Đạo Đức gần như dừng hoạt động. Theo Đề án giải thể, từ tháng 11/2021, toàn bộ viên chức của Trung tâm bị thu hồi</i>

			<i>biên chế chuyển về Sở NN&PTNT. Tuy nhiên, khi mà vị trí việc làm mới chưa được sắp xếp, ngành lại xây dựng đề án sáp nhập các trung tâm. Khi Đề án tổ chức lại Trung tâm, vẫn đang được xây dựng, từ năm này sang năm khác, thì người lao động tại trung tâm phải tự bươn chải để tìm việc làm. Không lương, các khoản bảo hiểm bị giãn đóng, 7 nhân viên của Trung tâm mỗi người một hướng để mưu sinh. Hàng trăm tỷ đồng ngân sách nhà nước đã đầu tư cho trung tâm không phát huy hiệu quả. Các dãy nhà lưới chuyên canh thì nay cỏ nhiều hơn rau. Những dãy chuồng sản xuất lợn giống bỏ hoang trở thành nơi trú ngụ của các loài thiên địch. Khu sản xuất chuối giá trị thủy cầm nay chỉ còn lại mặt nước. Thấy thừa đất của Trung tâm, bỏ hoang lãng phí anh Nguyễn Đình Nhu đã xin nhận khoán 1.000m² để cấy. Trong khi thừa đất của gia đình anh phủ màu xanh của lúa thì diện tích còn lại vẫn là những đám ruộng bỏ hoang.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: Áp dụng linh hoạt trong việc sản xuất các tin, bài thời sự trong truyền hình. PS đã được phát trên sóng của Đài PT-TH Hà Giang.
134.	Bà Đoàn Thị Giang, Phó Trưởng phòng, Phòng Chuyên Đề, Báo Hà Giang; Bà Nguyễn Thị Trần Trang, Phó Trưởng phòng, Phòng Thời sự, Báo Hà Giang. (Đồng tác giả)	Những giải pháp trong thực hiện Phóng sự về định kiến giới ở các dân tộc thiểu số Hà Giang, từ góc nhìn tín ngưỡng, tâm linh (Tác phẩm đạt Giải C Liên hoan Phát thanh toàn quốc lần thứ XIV năm 2024, thể loại chương trình chuyên đề).	* Hiệu quả sáng kiến: Định kiến giới, nhất là đối với phụ nữ là vấn đề xuất hiện từ lâu trong lịch sử nhân loại, được biểu hiện qua những hình thức khác nhau, qua các thời kỳ lịch sử và phụ thuộc vào bản sắc văn hóa của mỗi tộc người. Đó là quan niệm về sự đối xử khác biệt đối với nam giới và phụ nữ, tạo nên các cơ hội khác nhau, sự tiếp cận các nguồn lực khác nhau, sự thụ hưởng khác nhau giữa nam và nữ trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội... Ở Hà Giang - nơi có đến gần 90% dân số là đồng bào dân tộc thiểu số, vấn đề bất bình đẳng giới tuy những năm trở lại đây đã được giảm bớt do các biện pháp điều chỉnh của chính quyền và dân trí ngày càng được nâng cao, nhưng nhiều yếu tố của quan niệm “trọng nam khinh nữ” vẫn tồn tại gây cản trở cho sự phát triển của phụ nữ và trẻ em gái người dân tộc thiểu số. Một trong những nguyên nhân xuất phát từ chính tín ngưỡng, phong tục tập quán từ xưa truyền lại của mỗi tộc người. Đó cũng là điều khiến cho các nỗ lực đòi bình đẳng giới cho phụ nữ gặp rất nhiều khó khăn.

			* Phạm vi ảnh hưởng: Tác phẩm được phát trên sóng của Đài PTTH tỉnh Hà Giang, trên Trang thông tin điện tử và các nền tảng số của Đài.
135.	Ông Hoàng Bình Diễm , Trưởng phòng, Phòng Thông tin - Điện tử, Báo Hà Giang; Ông Nguyễn Trung Kiên , Kỹ thuật viên, Phòng Thông tin - Điện tử, Báo Hà Giang; (Đồng tác giả)	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong thiết kế đồ họa và sản xuất Trailer, Vinhet truyền hình.	* Hiệu quả sáng kiến: Trong lĩnh vực truyền thông, các trailer và vinhet đóng vai trò quan trọng trong việc thu hút khán giả, giới thiệu nội dung chương trình và tăng cường nhận diện thương hiệu., ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong sản xuất trailer và vinhet là một giải pháp khả thi để để tối ưu hóa các quy trình này, giảm thiểu chi phí và thời gian, đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm. Ứng dụng AI vào các công đoạn. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng tại lĩnh vực truyền hình trên địa bàn toàn tỉnh.
XVII	SỞ TÀI CHÍNH: 16 tác giả, đồng tác giả		
136.	Ông Bùi Mạnh Tuyên , Phó Giám đốc, Sở Tài chính tỉnh Hà Giang; Bà Vàng Thị Ngọc Hà , Trưởng phòng, Phòng Giá - Công sản, Sở Tài chính tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Các giải pháp tính thuế tài nguyên đối với nhóm loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh Hà Giang).	* Hiệu quả sáng kiến: Bảng giá tính thuế tài nguyên phù hợp với giá phổ biến của các loại tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn tỉnh để cơ quan Thuế xác định số tiền các tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính khi khai thác tài nguyên thiên nhiên; Tạo nguồn thu cho NSNN; Góp phần tăng cường quản lý nhà nước trong việc bảo vệ, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên quốc gia. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh Hà Giang)..
137.	Ông Hoàng Anh Đức , Phó Phòng Tài chính - Hành chính, Sự nghiệp, Sở Tài chính tỉnh Hà Giang. Ông Nguyễn Vĩnh Thịnh , Chuyên viên, Phòng Tài chính và Đầu tư công. Sở Tài chính tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang (Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh Hà Giang).	* Hiệu quả sáng kiến: Giúp cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý, sử dụng xe ô tô chuyên dùng đúng tiêu chuẩn, định mức theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh Hà Giang)..
138.	Bà Phạm Kiều Vân , Giám đốc, Sở Tài chính tỉnh Hà Giang; Ông Vũ Thế Anh , Chuyên viên, Phòng Giá - Công sản, Sở Tài chính	Quy định danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang (Quyết định số	* Hiệu quả sáng kiến: Góp phần xác định rõ danh mục tài sản cố định đặc thù, quy định danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang; quản lý thống nhất, chặt chẽ, hiệu quả việc sử dụng tài sản

	tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	38/2024/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của UBND tỉnh Hà Giang).	cổ định đặc thù, tài sản cố định vô hình của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của UBND tỉnh Hà Giang).
139.	Bà Lý Thị Hồng Loan , Chuyên viên, Phòng Giá - Công sản, Sở Tài chính tỉnh Hà Giang; Bà Phạm Thị Quỳnh Hương , Chuyên viên Phòng Tài Chính – Hành chính sự nghiệp, Sở Tài chính tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Quy định Số lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô từ 12 -16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý (Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 của UBND tỉnh).	* Hiệu quả sáng kiến: Giúp cho các cơ quan quản lý thực hiện rà soát, sắp xếp lại, xử lý, bố trí dự toán ngân sách hàng năm để trang bị xe ô tô theo đúng tiêu chuẩn, định mức đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; các tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng xe ô tô rà soát, đề xuất sắp xếp lại, xử lý xe ô tô dôi dư (nếu có) theo quy định. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 của UBND tỉnh).
140.	Ông Vũ Bá Việt , Trưởng phòng, Phòng doanh nghiệp và Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính tỉnh Hà Giang; Ông Phí Song Hào , Phó Trưởng phòng Giá – Công sản, Sở Tài chính tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Quy định cơ chế huy động các nguồn lực thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Nghị quyết số 29/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh Hà Giang)	* Hiệu quả sáng kiến: Quản lý và sử dụng các nguồn lực từ ngân sách nhà nước và nguồn vốn xã hội hóa để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Hà Giang được áp dụng một cách thuận lợi, hiệu quả hơn, công khai, minh bạch, đảm bảo đúng chế độ, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tập trung nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, an sinh xã hội quan trọng và cấp thiết trên địa bàn tỉnh Hà Giang. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Nghị quyết số 29/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh Hà Giang)
141.	Ông Bùi Mạnh Tuyên , Phó Giám đốc, Sở Tài chính tỉnh Hà Giang; Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung , Chuyên viên, Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp, Sở Tài chính tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương (Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh).	* Hiệu quả sáng kiến: Tạo cơ sở pháp lý để kịp thời thực hiện chi phí vận chuyển, cấp phát gạo hỗ trợ cho học sinh vùng đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn các huyện, thành phố; Thuận lợi cho công tác vận chuyển cấp phát gạo cho các học sinh trên địa bàn các huyện, thành phố. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh)..
142.	Ông Hoàng Quang Hưng , Chuyên viên, Phòng Tài chính – Hành chính sự nghiệp. Sở Tài chính tỉnh Hà Giang; Ông Hà Vũ Hiên , Nguyên Chánh	Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị ; phân cấp thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực	* Hiệu quả sáng kiến: Tạo cơ sở pháp lý để kịp thời thực hiện việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng nhằm đảm bảo hoạt động cho các cơ

	Văn phòng, Sở Tài chính tỉnh Hà Giang (đã nghỉ hưu) (Đồng tác giả)	hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang. (Nghị quyết số 25/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh)	quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Nghị quyết số 25/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh).
143.	Ông Bùi Mạnh Tuyên , Phó Giám đốc, Sở Tài chính tỉnh Hà Giang; Bà Trần Thị Yến Dung , Văn thư, Văn phòng, Sở Tài chính tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hà Giang từ năm học 2024-2025 (Nghị quyết số 27/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh).	* Hiệu quả sáng kiến: Tạo cơ sở pháp lý để thực hiện mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hà Giang từ năm học 2024-2025 và áp dụng cơ chế miễn giảm học phí theo quy định. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Nghị quyết số 27/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh)
XVIII	SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG: 23 tác giả, đồng tác giả (bao gồm tác giả, đồng tác giả thuộc Thanh tra tỉnh)		
144.	Ông Vũ Văn Hiếu , Phó Giám đốc, Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ông Hà Đình Cường , Phó Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường. Ông Nguyễn Viết Toàn , Chuyên viên, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp thực hiện đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Quyết định số 50/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Quyết định này ban hành là cơ sở để các địa phương áp dụng tính toán đơn giá bồi thường. Những đối tượng cây trồng không có trong phụ lục đơn giá đều được hướng dẫn cách tính và cách áp dụng đảm bảo phù hợp với thực tế. Giúp các tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường giải phóng mặt bằng rút ngắn thời gian tính toán đơn giá bồi thường; Dự kiến được nguồn kinh phí bồi thường khi thực hiện giải phóng mặt bằng các dự án. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Quyết định số 50/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024)
145.	Bà Đặng Thị Hằng , Chuyên viên, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hà Giang.	Giải pháp triển khai thực hiện phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2024 (Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 26/02/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Giúp lựa chọn các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng phát triển theo hướng hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao để tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả và nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm. Thay đổi phương thức sản xuất - tiêu thụ truyền thống sang phương thức liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị với sản phẩm đặc trưng có thương hiệu riêng của tỉnh, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và hướng tới các thị trường xuất khẩu. Đồng thời, bước đầu đã xác định được vùng sản xuất tập trung, hình thành được chuỗi giá trị chè Shan tuyết; chuỗi giá trị sản

			phẩm mật ong bạc hà; xây dựng được thương hiệu và khai thác chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm đã xác định trong Nghị quyết. Thu hút được một số Doanh nghiệp, Hợp tác xã tham gia vào các chuỗi liên kết mới. Kết quả phát triển vùng nguyên liệu. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 26/02/2024).
146.	Ông Lê Duy Mạnh, Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ 4, Thanh tra tỉnh; Ông Nguyễn Quang Hiếu, Chuyên viên, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Giải pháp sửa đổi, bổ sung một số định mức Kinh tế kỹ thuật lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi ban hành kèm theo Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 của UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế, kỹ thuật áp dụng trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 (Quyết định số 20/2024/QĐ-UBND ngày 10/5/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quyết định số 15/2023/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 về việc ban hành định mức kinh tế, kỹ thuật áp dụng trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 – 2025. Sau khi quyết định được triển khai áp dụng thực hiện trên địa bàn tỉnh một số định mức kinh tế, kỹ thuật chưa phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất, chăn nuôi của tỉnh; bên cạnh đó, Bộ Nông nghiệp và PTNT có ban hành Thông tư mới, quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật về Lâm sinh. Do vậy, việc ban hành định mức kinh tế, kỹ thuật sửa đổi, bổ sung đối với một số loại cây trồng, vật nuôi cho phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh là cần thiết. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Quyết định số 20/2024/QĐ-UBND ngày 10/5/2024).
147.	Ông Nguyễn Bình Thuận, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ông Đông Ngọc Vĩ, Phó Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ông Trần Mạnh Cường, Phó Chánh Văn phòng, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hà Giang; Bà Nguyễn Thị Thùy Dương, Chuyên viên, Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Một số giải pháp đổi mới nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang (Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 18/3/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Việc tổ chức lại 03 Trung tâm đã góp phần tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đơn vị sự nghiệp công lập có thể cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng loại nhằm giảm mạnh đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, giảm chi phí đầu tư, tiết kiệm ngân sách cho nhà nước; bộ máy còn công kênh, nhiều đầu mối, dàn trải và trùng lặp, chưa phù hợp với nhu cầu thực tế, số lượng viên chức ngày càng tăng nhưng cơ cấu chưa hợp lý, chi tiêu NSNN cho các đơn vị SNCL quá lớn, dẫn đến chất lượng, hiệu quả hoạt động còn nhiều hạn chế. Do vậy, tinh gọn đầu mối, khắc phục tình trạng manh mún, dàn trải và trùng lặp, giảm biên chế gắn với đổi mới cơ chế tài chính, nâng cao năng lực quản trị là điều kiện để nâng cao chất

	(Đồng tác giả)		lượng và hiệu quả hoạt động của hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 18/3/2024).
148.	Bà Dương Thị Thanh Huyền , Chuyên viên chính, Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Nông nghiệp và Môi trường Bà Nguyễn Thùy Linh , Chuyên viên, Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hà Giang; Bà Trần Thị Thu Hiền , Phó Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Chi cục Phát triển nông thôn và quản lý chất lượng. (Đồng tác giả)	Giải pháp thực hiện giải quyết chế độ nghỉ hưu trước tuổi cho công chức, viên chức ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Quyết định số 800/QĐ-UBND ngày 28/6/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Việc lập hồ sơ tinh giản biên chế giải quyết chế độ nghỉ hưu trước tuổi cho công chức viên chức góp phần vào mục tiêu tinh gọn bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong khu vực công, đảm bảo bố trí nhân sự đúng với yêu cầu của vị trí việc làm. Chính sách tinh giản biên chế đã giải quyết các chế độ chính sách đối với các trường hợp thực hiện tinh giản biên chế, nhằm khuyến khích, động viên đối với các trường hợp thực hiện tinh giản biên chế nhằm góp phần tinh gọn bộ máy, chuẩn chất đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực công để từng bước nâng cao chất lượng công vụ, công chức. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Quyết định số 800/QĐ-UBND ngày 28/6/2024).
149.	Bà Nguyễn Thị Hương , Viên chức, Phòng Kế hoạch kỹ thuật, Chi cục chăn nuôi thú y và thủy sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường; Bà Nguyễn Thị Hiền , Phó Trưởng phòng, Phòng Hành chính - Tổng hợp, Chi cục chăn nuôi thú y và thủy sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường. (Đồng tác giả)	Giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển chăn nuôi theo hướng hàng hóa với quy mô trang trại, nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm. (Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 22/01/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Giúp nâng cao ý thức, nhận thức, trách nhiệm của người dân cũng như chính quyền các cấp và của cả cộng đồng trong công tác phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh. Người dân đã nhận thức được tiềm năng của chăn nuôi chủ động tham gia chăn nuôi theo hướng hàng hóa, chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ được hình thành. Có nhiều mô hình liên kết trong chăn nuôi. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 22/01/2024).
150.	Ông Giang Đức Hiệp , Chi cục Trưởng, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và Môi trường; Bà Nguyễn Phương Thảo , Chuyên viên, Phòng Trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ông Nguyễn Xuân Huy , Chuyên	Kế hoạch và giải pháp thực hiện cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ tạo sinh kế cho người dân, giảm nghèo bền vững năm 2024 (Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 20/02/2024 của UBND tỉnh).	* Hiệu quả sáng kiến: Nghị quyết Cải tạo vườn tạp đã thực sự đi vào đời sống của nhân dân, làm thay đổi đáng kể nhận thức của người dân, không gian sinh sống của hộ gia đình được sắp xếp lại hợp lý, khoa học; thôn xóm được sạch - đẹp; tác động mạnh tiêu chí Quy hoạch; kinh tế và tổ chức sản xuất; môi trường nông thôn. Nhiều hộ gia đình thực hiện cải tạo vườn tạp (các hộ nghèo) đã giải quyết được nguồn cung cấp thực phẩm xanh cho hộ gia đình, cải thiện dinh dưỡng bữa ăn hàng ngày, đời sống gia đình từng bước thay đổi rõ rệt so với trước khi triển khai.

	viên, Phòng Trồng, Sở Nông nghiệp và Môi trường. (Đồng tác giả)		* Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 20/02/2024 của UBND tỉnh).
151.	Ông Nguyễn Văn Tú , Phó Chi cục Trưởng, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ông Xin Thanh Quyết , Trưởng phòng, Phòng Trồng trọt Trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và Môi trường Bà Vi Thị Mai Lan , Chuyên viên, Phòng Trồng trọt, Sở Nông nghiệp và Môi trường. (Đồng tác giả)	Kế hoạch và giải pháp nâng cao giá trị sản phẩm trồng trọt thu hoạch bình quân/đơn vị diện tích đất canh tác năm 2024 đạt 63 triệu đồng (Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 05/02/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Thực hiện kế nâng cao giá trị sản phẩm trồng trọt thu hoạch bình quân trên đơn vị diện tích đất canh tác nhằm mục đích phát triển nông nghiệp bền vững, chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu cây trồng, thâm canh tăng vụ, nâng cao hệ số sử dụng đất lên 2 lần, ứng dụng khoa học công nghệ, cơ giới hóa sản xuất để tăng năng suất, sản lượng các loại cây trồng, ổn định an ninh lương thực tại chỗ, tăng giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích đất canh tác tăng thu nhập, tăng hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp, hiệu quả kinh tế góp phần phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng được đảm bảo. Năm 2024 giá trị sản phẩm trồng trọt thu hoạch bình quân năm 2024 đạt 63 triệu đồng đạt 100% kế hoạch. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 05/02/2024).
152.	Ông Phạm Ngọc Dũng , Nguyên Phó Giám đốc, Sở Nông nghiệp và Môi trường (đã nghỉ hưu). Ông Lương Cao Sơn , Nguyên Phó Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường (đã nghỉ hưu). (Đồng tác giả) .	Một số giải pháp thực hiện chính sách hỗ trợ của tỉnh để nâng cao tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế và hỗ trợ cùng chi trả chi phí khám chữa bệnh cho người dân trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Hướng dẫn số 2589/HD-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh)	* Hiệu quả sáng kiến: Chính sách hỗ trợ mua thẻ BHYT từ ngân sách tỉnh đã tạo điều kiện cho người dân trên địa bàn tỉnh tham gia BHYT (đặc biệt là đối tượng thuộc hộ cận nghèo, đối tượng thuộc hộ có mức sống trung bình làm trong NLNN, đối tượng Học sinh, sinh viên; người cao tuổi và đối tượng tham gia BHYT theo hộ gia đình) góp phần góp phần nâng cao tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn tỉnh đạt trên 97,25%. Dự kiến cuối năm 2024 tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn tỉnh sẽ đạt cao hơn do tiếp tục có chính sách hỗ trợ từ ngân sách tỉnh cho đối tượng người tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh. (Hướng dẫn 2589/HD-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh)

XIX	HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ: 02 tác giả, đồng tác giả		
153.	Bà Lù Thị Hà, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Hà Giang; Bà Hoàng Ngọc Bích, Trưởng ban Gia đình Xã hội - Kinh tế, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Hà Giang.	Giải pháp thực hiện Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 24/11/2023 về triển khai thực hiện Quyết định số 01/QĐ-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Hỗ trợ hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý, tạo việc làm cho lao động nữ đến năm 2030. (Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 24/11/2023)	* Hiệu quả sáng kiến: Sau khi thực hiện đã hỗ trợ duy trì và thành lập mới 12 Hợp tác xã và 16 Tổ hợp tác phụ nữ tham gia quản lý điều hành (hỗ trợ thành lập mới 03 hợp tác xã và 05 tổ hợp tác); Nhân rộng và duy trì 546 Tổ “Phụ nữ liên kết phát triển kinh tế”, chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực: Chăn nuôi lợn nái luân chuyển, chăn nuôi lợn thịt, trồng rau an toàn, trồng cây ăn quả, thêu dệt thổ cẩm...; hỗ trợ 31 mô hình tổ nhóm sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã có phụ nữ làm chủ hoặc đồng làm chủ triển khai các giải pháp công nghệ 4.0 như: Truy xuất nguồn gốc, xây dựng thương hiệu, bao bì nhãn mác sản phẩm, giao dịch, thanh toán điện tử...tổ chức thành công Ngày hội “Phụ nữ khởi nghiệp sáng tạo và chuyển đổi xanh” năm 2024 với 11 gian hàng đến từ các xã huyện Mèo Vạc, Quang Bình, Đoàn Thanh niên huyện Mèo Vạc, Gian hàng giới thiệu trang phục dân tộc phụ nữ Cao tuổi thị trấn Mèo Vạc, Trung tâm Giới thiệu việc làm tỉnh tham gia;Phát động hưởng ứng cuộc thi Phụ nữ khởi nghiệp năm 2024 do Trung ương Hội LHPN Việt Nam tổ chức với chủ đề “Phụ nữ khởi nghiệp sáng tạo và chuyển đổi xanh”, có 05 ý tưởng khởi nghiệp được tỉnh lựa chọn đăng ký dự thi, trong đó có 01 ý tưởng được đạt giải nhất cấp vùng, giải khuyến khích toàn quốc; Phối hợp với đơn vị chức năng tổ chức đào tạo nghề cho thành viên hợp tác xã, tổ phụ nữ liên kết phát triển kinh tế, kết quả đã tổ chức đào tạo nghề cho trên 250 lượt người. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 24/11/2023.
XX	THÀNH PHỐ HÀ GIANG: 01 tác giả		
154.	Bà Vương Thị Thảo, Bí thư Đảng ủy Phường Minh Khai.	Giải pháp nâng cao công tác tuyên truyền vận động hội viên phụ nữ thực hiện tiêu chí 3 sạch của cuộc vận động xây dựng gia đình 5 không 3 sạch góp phần thực hiện tốt tiêu chí xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành	* Hiệu quả sáng kiến: Đã có 108 buổi tuyên truyền với các nội dung, hình thức phong phú thu hút hàng ngàn lượt hội viên phụ nữ tham gia vệ sinh đường ngõ xóm và các nơi công cộng; đã kịp thời nắm bắt thông tin; kịp thời biểu dương các tập thể, cá nhân có những hoạt động tích cực hiệu quả; 100% cán bộ, hội viên, phụ nữ

		phố Hà Giang. (Kế hoạch 53/KH-BTV ngày 29 tháng 8 năm 2022)	tổ chức ký cam kết thi đua giữa hội viên với Chi hội về công tác thực hiện vệ sinh môi trường gắn với thực hiện Nghị quyết 27 về giữa các Chi hội với Ban Thường vụ Hội phụ nữ xã, phường. Các đơn vị Hội LHPN xã, phường ký kết thi đua với BTV Hội LHPN thành phố về công tác vệ sinh môi trường khu dân cư. Hàng năm, các cấp Hội từ thành phố đến cơ sở ký kết chương trình phối hợp với UBND các cấp trong việc giải quyết các vấn đề ô nhiễm môi trường khu dân cư; đã đi vào hoạt động nề nếp, thu hút đông đảo hội viên, phụ nữ tham gia, nhận thức của cán bộ, hội viên phụ nữ về công tác bảo vệ môi trường trong thành phố đã có chuyển biến rõ rệt. Từ đó, có sự thay đổi hành vi sống thân thiện với môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm vì sức khỏe gia đình và cộng đồng và hướng tới xây dựng môi trường nông thôn xanh - sạch - đẹp, an toàn, bền vững; Đặc biệt nhân dân ở địa phương đã có ý thức cao trong việc tự giữ gìn vệ sinh, môi trường, nước sạch ở hộ gia đình, cộng đồng dân cư sạch sẽ, thông thoáng, biết cách tiêu hủy rác thải. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng hiệu quả tại Hội liên hiệp Phụ nữ thành phố Hà Giang, Hội liên hiệp Phụ nữ các xã phường và có khả năng áp dụng đến Hội liên hiệp Phụ nữ các huyện trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Kế hoạch 53/KH-BTV ngày 29 tháng 8 năm 2022)
XXI	HUYỆN VỊ XUYÊN: 04 tác giả, đồng tác giả		
155.	Ông Đỗ Anh Tuấn, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Vị Xuyên; Ông Thiều Văn Bốn, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy, Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện Vị Xuyên. (Đồng tác giả)	Một số nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn huyện Vị Xuyên. (Kế hoạch số 562-KH/TU ngày 12 tháng 4 năm 2024)	* Hiệu quả sáng kiến: Nâng cao nhận thức chính trị; kích thích tư duy độc lập, khả năng phân tích và đánh giá các vấn đề chính trị, xã hội một cách khách quan và toàn diện; biết cách vận dụng kiến thức vào thực tiễn, qua đó hình thành những phẩm chất công dân có trách nhiệm, yêu nước và hiểu biết về các vấn đề xã hội; nâng cao chất lượng giảng dạy và đào tạo; nâng cao chất lượng giáo dục chính trị trong địa phương; tạo ra một nền tảng lý luận vững chắc cho tất cả các đối tượng học sinh, sinh viên; tạo ra một thể hệ công dân có phẩm chất đạo đức tốt, trách nhiệm xã hội cao; Tăng cường ý thức chính trị của cộng đồng; đã cải thiện sự gắn kết xã hội; thúc

			<i>đẩy các chương trình phát triển bền vững trong huyện; góp phần vào sự nghiệp xây dựng Đảng và chính quyền; củng cố sự ổn định chính trị.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng hiệu quả tại huyện Vị Xuyên và có khả năng được áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Kế hoạch số 562-KH/TU ngày 12 tháng 4 năm 2024)
156.	Ông Lý Xuân Lù , Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Vị Xuyên; Bà Vũ Thị Duyên , Công chức, Ban Tổ chức Huyện ủy Vị Xuyên. (Đồng tác giả)	Giải pháp nâng cao chất lượng cán bộ cấp ủy và cán bộ chủ chốt cấp xã trên địa bàn huyện Vị Xuyên giai đoạn 2024 - 2025 và định hướng đến năm 2030. (Kế hoạch số 699-KH/HU ngày 14 tháng 3 năm 2024)	* Hiệu quả sáng kiến: <i>Nâng cao khả năng lãnh đạo của cấp ủy; Cải thiện công tác tổ chức và điều hành; Cải thiện công tác tham mưu cho Đảng và chính quyền, biết cách tổ chức công việc và điều hành các hoạt động xã hội tốt hơn, từ đó nâng cao hiệu quả quản lý hành chính, thực thi chính sách và pháp luật; Quyết định chính sách phù hợp với thực tế, giúp chính quyền địa phương đưa ra các quyết sách và chính sách phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đồng thời giải quyết hiệu quả các vấn đề nảy sinh trong cộng đồng; Công tác xây dựng Đảng được củng cố; Tăng cường sức mạnh của hệ thống chính trị cơ sở, làm cho hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh hơn, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của huyện Vị Xuyên trong dài hạn; Gắn kết cộng đồng và chính quyền, tạo sự đồng thuận trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách; Thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng vào công tác chính trị, góp phần nâng cao ý thức chính trị của cộng đồng và giảm thiểu các vấn đề xã hội.</i> * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng hiệu quả trong lĩnh vực Kinh tế - Xã hội huyện Vị Xuyên và có khả năng được áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Kế hoạch số 699-KH/HU ngày 14 tháng 3 năm 2024)
XXII	HUYỆN HOÀNG SU PHÌ: 05 tác giả, đồng tác giả		
157.	Ông Vàng Đình Chiến , Bí thư Huyện ủy Hoàng Su Phì; Ông Vương Văn Thắng , Chánh Văn phòng Huyện ủy Hoàng Su Phì. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp nâng cao chất lượng cán bộ chủ chốt cấp ủy xã, thị trấn giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030. (Đề án số 14-ĐA/HU ngày 02/5/2024).	* Hiệu quả sáng kiến: <i>Xây dựng đội ngũ cán bộ cấp ủy xã, thị trấn có trình độ, phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; kịp thời kiện toàn đủ về số lượng, có chất lượng, đảm bảo về cơ cấu, tỷ lệ tuổi trẻ, giới tính, dân tộc phù hợp với thực tiễn địa phương. Đảm bảo tính kế thừa, sự chuyển tiếp liên tục, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai</i>

			đoạn mới. Kiện toàn được đội ngũ cấp ủy xã, thị trấn đảm bảo về số lượng, chất lượng, đúng cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình; giúp góp phần hoàn thành việc phê duyệt rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp ủy, chính quyền xã, thị trấn nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031; đã khắc phục một số tồn tại, hạn chế đối với cán bộ chủ chốt cấp xã trên địa bàn huyện như: Mặc dù đảm bảo về số lượng, nhưng vẫn còn một bộ phận chưa đạt tiêu chuẩn về bằng cấp hoặc có bằng cấp nhưng năng lực chưa tương xứng; tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân chưa cao. Việc tham mưu xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội Đảng bộ các cấp của cấp ủy cấp xã còn có mặt hạn chế, tiềm năng, thế mạnh chậm phát triển... chưa đáp ứng yêu cầu trong công cuộc đổi mới ở địa phương; một số nơi còn trông chờ, ỷ lại; chưa chủ động, quyết liệt trong triển khai thực hiện và giải quyết những vấn đề mới phát sinh, phức tạp, bức xúc của nhân dân ở cơ sở; đã và sẽ kiện toàn đội ngũ cấp ủy xã, thị trấn đảm bảo về số lượng, chất lượng, đúng cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình. Duy trì 100% Bí thư Đảng ủy và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn không phải là người địa phương. 100% cán bộ chủ chốt cấp ủy, chính quyền xã, thị trấn có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, có chứng chỉ quản lý nhà nước đảm bảo theo Quyết định số 18/2024/QĐ-UBND ngày 17/4/2024 của UBND tỉnh Hà Giang. 100% Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn được tham gia học tập nghị quyết của Đảng và bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới. Hoàn thành việc phê duyệt rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp ủy, chính quyền xã, thị trấn nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 và tiếp tục nâng cao chất lượng cán bộ cấp ủy xã, thị trấn phục vụ cho những năm tiếp theo... * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng hiệu quả trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Đề án số 14-ĐA/HU ngày 02/5/2024).
158.	Ông Trần Quang Bằng , Chủ tịch UBND huyện Hoàng Su Phì.	Một số giải pháp trong thực hiện nghiên cứu phục tráng giống lúa Nếp Bản Luốc tại huyện Hoàng Su Phì (Quyết định 2314/QĐ-BKHCN ngày 26/10/2023 của Bộ Khoa học và Công	* Hiệu quả sáng kiến: Nâng cao tính hiệu quả của bảo tồn tài nguyên di truyền lúa thông qua khai thác sử dụng; tăng cường gắn kết giữa nhà khoa học với nhà nông và nhà quản lý thông qua phối kết hợp thực hiện tại địa phương để đưa kết quả nghiên cứu vào sản

		nghe).	xuất; sử dụng giống lúa được phục tráng giúp bà con giảm lượng lúa giống, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật (3 giảm), góp phần bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng và bảo vệ môi trường; sử dụng giống lúa đã phục tráng sẽ góp phần bảo vệ môi trường do ít gây hại, ô nhiễm nguồn đất, nguồn nước bề mặt và nước ngầm; giảm mức dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong sản phẩm nên giảm độc hại cho người tiêu dùng; cung cấp sản phẩm gạo chất lượng ra thị trường. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng hiệu quả trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Quyết định 2314/QĐ-BKHCN ngày 26/10/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ).
159.	Ông Phùng Thế Tài, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy Hoàng Su Phì; Ông Tạ Văn Nam, Phó Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy Hoàng Su Phì. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp nâng cao chất lượng đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý. (Kế hoạch số 241-KH/HU ngày 16 tháng 01 năm 2024).	* Hiệu quả sáng kiến: Công tác đánh giá cán bộ hằng năm được chính xác hơn do dựa trên cơ sở kết quả đánh giá thực hiện nhiệm vụ hằng tháng, hằng quý của cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Tránh được tình trạng cảm tính, nể nang, áp đặt trong khâu đánh giá cán bộ. Kết quả, hiệu quả, chất lượng thực hiện nhiệm vụ của cán bộ được cấp có thẩm quyền ghi nhận và thể hiện qua kết quả đánh giá, xếp loại cũng là động lực cho cán bộ có mục tiêu phấn đấu hoàn thành mọi nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao phó; thông qua đánh giá cán bộ chính xác giúp cấp có thẩm quyền lựa chọn được cán bộ có trình độ, năng lực, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn thử thách, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao để đưa vào quy hoạch cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý; chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu, triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn được cải thiện và đạt kết quả cao, khi lựa chọn được đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực thực tiễn. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng hiệu quả trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Kế hoạch số 241-KH/HU ngày 16 tháng 01 năm 2024).
XXIII	HUYỆN QUANG BÌNH: 02 tác giả, đồng tác giả		
160.	Ông Nguyễn Công Sự, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Quang Bình.	Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư tại huyện Quang Bình. (Kế hoạch 315-KH/HU ngày	* Hiệu quả sáng kiến: Sau khi áp dụng các giải pháp của sáng kiến vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và đội ngũ cán bộ, công

		25 tháng 10 năm 2024)	chức trực tiếp làm công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư được nâng lên cả về trình độ, chuyên môn và tác phong, lề lối làm việc. Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư trên địa bàn huyện có sự chuyển biến tích cực, hiệu quả, tình trạng đơn thư vượt cấp giảm đáng kể, tình trạng khiếu kiện đông người và các vụ việc phức tạp không xảy ra; nhân dân trên địa bàn huyện chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhiều vụ việc tồn đọng, nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai được giải quyết triệt để đem lại sự hài lòng cho nhân và đảm bảo đúng quy trình, quy định pháp luật nhà nước. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng hiệu quả trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Kế hoạch 315-/KH/HU ngày 25 tháng 10 năm 2024)
161.	Ông Đào Quang Diệu , Chủ tịch UBND huyện Quang Bình.	Giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. (Kế hoạch 287/KH-BCĐ ngày 23 tháng 4 năm 2024)	* Hiệu quả sáng kiến: Sau khi áp dụng sáng kiến đã tổ chức phong trào toàn dân bảo vệ ANTO theo hướng xã hội hóa ngày càng cao, đa dạng hóa các hình thức phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội, đặc điểm tâm lý, phong tục tập quán, điều kiện hoàn cảnh của từng địa bàn, từng vùng đặc trưng, từng lĩnh vực theo phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Phát triển các hình thức tự quản, tự phòng, tự bảo vệ trong từng gia đình, khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, phải được cụ thể hóa bằng những mô hình, cách làm cụ thể, có sản phẩm thực tế, hiệu quả. Trên địa bàn huyện không có tụ điểm phức tạp về hình sự, ma túy, tệ nạn xã hội; không để xảy ra các vụ việc phức tạp về ANTT trên địa bàn; kiểm chế và đã giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội so với năm trước; không để xảy ra các vụ, việc cháy nổ gây hậu quả nghiêm trọng trên địa bàn. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng hiệu quả trên địa bàn tỉnh Hà Giang. (Kế hoạch 287/KH-BCĐ ngày 23 tháng 4 năm 2024)
XXIV	TỈNH ĐOÀN HÀ GIANG: 02 tác giả, đồng tác giả		
162.	Bà Hoàng Tường Vi , Phó Bí thư Tỉnh đoàn Hà Giang; Ông Hoàng Thế Hanh , Phó Bí thư	Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể của người Bô Y ở huyện Quản Bạ. (Chương trình số 12- CTr/TĐTN-PT ngày 30	* Hiệu quả sang kiến: Đề án đã góp phần bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể của người Bô Y ở huyện Quản Bạ, từ đó đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động bảo tồn và

	Tỉnh đoàn Hà Giang;	tháng 12 năm 2024)	phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể của người Bô Y ở huyện Quán Ba, tỉnh Hà Giang trong thời gian tới đồng thời làm tài liệu tham khảo cho những nghiên cứu tiếp theo về người Bô Y, đồng thời là tài liệu tham khảo hữu ích cho các nhà quản lý văn hóa tại huyện Quán Bạ, tỉnh Hà Giang, sử dụng làm tài liệu tham khảo trong việc hoạch định chính sách bảo tồn giá trị di sản văn hóa phi vật thể của dân tộc Bô Y ở địa phương này. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh (Chương trình số 12- CTr/TĐTN-PT ngày 30 tháng 12 năm 2024)
XXV	HUYỆN YÊN MINH: 02 tác giả, đồng tác giả		
163.	Ông Hoàng Anh Tuấn , Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Minh; Bà Nguyễn Thị Diệu , Trưởng phòng, Phòng Văn hóa, khoa học và Thông tin huyện Yên Minh. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp trong việc đẩy mạnh chuyển đổi số, sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin; đổi mới, chia sẻ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động Cải cách hành chính trên địa bàn huyện Yên Minh. <i>(Quyết định 2555/QĐ-UBND, ngày 26 tháng 12 năm 2023)</i>	* Hiệu quả sáng kiến: Sáng kiến đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, các văn bản chỉ đạo điều hành của UBND huyện. Việc thực hiện cơ chế một cửa tại huyện và các xã tiếp tục có những chuyển biến tích cực trong thực hiện giải quyết TTHC, nâng cao chất lượng phục vụ cho các tổ chức và nhân dân. Góp phần nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, các văn bản chỉ đạo điều hành của UBND huyện được ban hành và triển khai kịp thời. Việc thực hiện cơ chế một cửa tại huyện và các xã tiếp tục có những chuyển biến tích cực trong thực hiện giải quyết TTHC, nâng cao chất lượng phục vụ cho các tổ chức và nhân dân. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng hiệu quả trên địa bàn tỉnh. <i>(Quyết định 2555/QĐ-UBND, ngày 26 tháng 12 năm 2023)</i>
XXVI	HUYỆN BẮC QUANG: 02 tác giả, đồng tác giả		
164.	Ông Nguyễn Hồng Tuyên , Bí thư Đảng ủy xã Tân Quang; Ông Nguyễn Quang Cường , Chuyên viên, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bắc Quang. (Đồng tác giả)	Giải pháp huy động nguồn lực xã hội hóa để bê tông hóa đường giao thông nông thôn góp phần hoàn thành tiêu chí giao thông trong xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao trên địa bàn huyện Bắc Quang. <i>(Quyết định 1174/QĐ-UBND ngày 21 tháng</i>	* Hiệu quả sáng kiến: Chương trình xây dựng nông thôn mới tại huyện Bắc Quang đã được hoàn thành sớm hơn dự kiến. Tỷ lệ các xã đạt chuẩn nông thôn mới tăng lên. Trong giai đoạn 2021-2024, huyện Bắc Quang đã có thêm 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng số xã đạt chuẩn lên 15/21 xã (đạt 71,42%); Tổng số tiêu chí nông thôn mới đã đạt của 21 xã là 313 tiêu chí, bình quân đạt 15 tiêu chí/xã, tiêu chí huyện nông thôn mới đạt 4/9 tiêu chí. Số lượng và

		7 năm 2022)	chiều dài các tuyến đường nông thôn được bê tông hóa tăng rõ rệt, giúp cải thiện hạ tầng giao thông, đảm bảo tiêu chí giao thông trong xây dựng nông thôn mới. Các tuyến đường liên thôn, liên xã được hoàn thiện, giúp kết nối giao thông giữa các vùng sâu, vùng xa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Công tác tuyên truyền, vận động được các cấp ủy Đảng, chính quyền, các phòng, ban chuyên môn và tổ chức đoàn thể từ huyện đến cơ sở quan tâm, thực hiện dưới nhiều hình thức đã thực sự phát huy hiệu quả. Các nguồn lực từ người dân, doanh nghiệp, tổ chức xã hội được huy động hiệu quả hơn, góp phần giảm gánh nặng ngân sách nhà nước. Người dân tham gia đóng góp vật liệu, ngày công lao động một cách tích cực. Các doanh nghiệp địa phương và ngoài địa phương cũng tham gia mạnh mẽ vào các dự án bê tông hóa đường giao thông, thông qua việc hỗ trợ tài chính hoặc cung cấp vật liệu xây dựng. Chương trình hỗ trợ xi măng của tỉnh, huyện được triển khai thực hiện tốt, đảm bảo đúng kế hoạch. Từ năm 2021 đến nay đã hoàn thành tiếp nhận được hơn 50 nghìn tấn xi măng. Làm được trên 700 tuyến đường các loại, tương đương với 289 km đường giao thông các loại với tổng mức đầu tư là 180,522 tỷ đồng, trong đó nhân dân đóng góp tiền, ngày công, vật liệu quy đổi được hơn 118 tỷ đồng. Ý thức của người dân về vai trò và lợi ích của việc xây dựng giao thông nông thôn được nâng cao, thúc đẩy tinh thần chủ động tham gia vào các hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng. Tinh thần đoàn kết trong cộng đồng được củng cố khi người dân cùng nhau đóng góp và giám sát thực hiện các dự án. Nhiều địa phương đã trở thành những mô hình tiêu biểu trong công tác xã hội hóa xây dựng giao thông nông thôn. Việc bê tông hóa các tuyến đường giao thông đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện Bắc Quang. Hạ tầng giao thông tốt hơn giúp nông sản, hàng hóa của người dân dễ dàng vận chuyển, từ đó nâng cao giá trị kinh tế. Các dịch vụ cơ bản như giáo dục, y tế, văn hóa cũng tiếp cận được nhanh chóng và hiệu quả hơn, cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân, đặc biệt ở các khu vực vùng sâu, vùng xa. * Phạm vi ảnh hưởng: Đã được áp dụng hiệu quả trên địa bàn
--	--	-------------	---

			<i>tỉnh Hà Giang. (Quyết định 1174/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2022)</i>
--	--	--	--

(Danh sách gồm 164 sáng kiến của 336 tác giả, đồng tác giả)